

**HỒ NGỌC NHUẬN**

# **ĐỜI**

*Hồi ký*

## **CHƯƠNG XIV**

### **VỤ ÁN CIMEXCOL MINH HẢI**

NỬA ĐƯỜNG ĐỨT GÁNH. – LÀM KIỂM ĐIỂM VỀ CHUYỆN MỘT VỤ ÁN. – CIMEXCOL LIÊN DOANH. – LẠC SAO. – HỘI CHỢ QUỐC TẾ VIENTIANE. – TÀ LẠT NÁT. – NHỮNG CÁI CŨ MÀ MỚI TRÊN ĐẤT LÀO. – NHỮNG CON NGƯỜI TRUNG THỰC BẤT KHUẤT. – NHỚ NHẠC SĨ THANH TRÚC. – NHỚ NHỮNG NGƯỜI THỢ SÀI GÒN, THỢ VIỆT NAM. – NHỚ NHỮNG CỰU SĨ QUAN QUÂN ĐỘI SÀI GÒN XÂY DỰNG VÀ CHIẾN ĐẤU. – NHỚ KIỆU BÀO TA Ở VIENTIANE. – NHỚ NHỮNG NGƯỜI “LÍNH MỚI”. – THAM VỌNG. – CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN TẠI LÀO. – DƯƠNG VĂN BA VỚI CUNG CÁCH LÀM ĂN MỚI. – ÔNG MAI CHÍ THỌ LO LẮNG. – NHỮNG CỌNG RƠM BAY LÊN TRONG GIÓ. – TỘI THI VỊ HÓA. – KHƠI MÀO VỤ ÁN : NGÔ VĨNH HẢI BỊ BẮT. – ÁN CHÁNH TRỊ HAY ÁN KINH TẾ. – CỰU VIỆN TRƯỞNG VIỆN KSND

CÔNG KHAI Ý KIẾN. – ĐẶC SAN BỘ NỘI VỤ LÀM THAY TÒA ÁN. – CHÁNH TRỊ MUÔN MẶT HAY SỰ LO LẮNG CỦA ÔNG TRẦN BẠCH ĐẰNG. – KHÔNG PHẢI CHÁNH TRỊ : MỪNG ĐI. – VIẾT ÍT TÙ NHIỀU. – CÓ MẤY MẠNG NGƯỜI. – KHI CÓ QUÁ NHIỀU CÁI LÀM. – VỀ MỘT ĐỒNG CHÍ TỰ SÁT. – ĐỀ KHÔNG SÓT NGƯỜI SÓT TỘI. – ĐỐI CHẤT. – LÀM VIỆC VỚI CÔNG AN. – Ở CHAMPASSAK. – VIẾT TIÊU THUYẾT. – NĂN NỈ XIN PHÒNG. – KHÔNG THẤY PHÁP LUẬT ĐÂU CẢ. – ĐỀ CHỨNG MINH VIỆC LÀM CỦA HỌ. – NGƯỜI CHẾT SỐNG LẠI CŨNG KHÔNG BIẾT

### **Nửa đường đứt gánh**

Cha tôi rất hay làm thơ Đường. Cứ cách vài ngày là ông lại có một bài, chép vào sổ cẩn thận. Tôi không thuộc bài nào, nhưng đám cháu nội ngoại của tôi có đưa lại thuộc lòng cả bài.

Có lần, hồi khoảng mười lăm mười sáu tuổi, tôi theo cha đi Đền Tháp, vô tận Thiên Hộ Dương, leo lên Tháp Mười. Tháp này tôi nhớ là tân tạo trên nền cũ. Chỉ có hai hàng cây sao ngoài sân, như hai hàng quân xếp thẳng tắp, với hai cây chỉ huy đứng nhô ra, là có từ lâu đời. Đứng trên đỉnh tháp, với bốn bề gió lộng, tức cảnh sinh tình, tôi bắt chước cha làm một bài thơ Đường đầu tay. Rồi tự họa lại. Sáng hôm sau, ở nhà, sau một tuần trà, cha gọi tôi lại và buồn buồn chậm rãi nói : “ Thơ con làm không có... hậu. Lại là thơ khai bút đầu đời ! Bỏ đi ” ! Tôi vâng lệnh cha đốt bỏ. Nay chỉ nhớ lờm bõm vài câu, đặc biệt là hai câu cuối của bài xướng :

*“ Cho đến bao giờ xong ý nguyện,*

*Trở về đây nhậu với thiên tiên ”*

và hai câu cuối của bài họa :

*“ Có biết bao giờ xong ý nguyện,*

*Mà hồng trở lại nhậu cùng tiên ? ”*

Chính hai câu cuối này đã khiến cha tôi kêu đốt bỏ bài thơ. Nhưng điềm gờ phải chẳng đã được báo trước, và những năm mươi năm về trước ?

Hồi nghĩ lại những việc mình làm, trong suốt năm mươi năm, tất nhiên là với nhiều người nòng cốt khác, tôi thấy hầu như việc nào đối với tôi cũng gần như... “ nửa đường đứt gánh ”. Càng hào hứng, khổ cực, sống chết bao nhiêu thì càng tức tưởi bấy nhiêu. Chương Trình Phát Triển Quận 8 và Kế Hoạch Xây Đồi Mới ở các quận vùng ven “ Đô thành ” đã phải nửa chừng bàn giao lại cho chánh quyền, theo lệnh tổng thống Thiệu, khi tôi làm Tổng Quản Lý sau cùng. Nhật báo Tin Sáng bộ cũ, khi tôi làm giám đốc chánh trị, đã phải ngưng ngang mà không kịp có lời từ giã bạn đọc. Tin Sáng bộ mới, khi tôi làm chủ bút, đã đột ngột “ hoàn thành nhiệm vụ ”, khi ông... Lech Walesa với Công Đoàn Đoàn Kết vừa mới bắt đầu sự nghiệp ở Ba Lan. Các chương trình ở Lào, mà tôi là “ trưởng ban quản lý ”, trong khuôn khổ Cimexcol-BPKP, đã suýt đưa tôi vô tù, sau nhiều ngày ra vô Công an Bộ Nội vụ. Và đó chỉ là một số ví dụ...

### **Làm kiểm điểm về “ chuyện một vụ án ”**

Về vụ án Cimexcol-Minh Hải, từ cả “ giỏ cần xé ” tài liệu đơn thư khiếu nại tố cáo trong suốt mười năm của những người bị hàm oan, năm 1997 tôi đã chọn lọc sắp xếp thành một hồ sơ dày gần 400 trang, với tựa đề “ *Chuyện một vụ án* ” hay “ *Hồ sơ về vụ án Cimexcol-Minh Hải* ”, để một lần nữa gửi các nhà lãnh đạo

cao cấp nhất. Kết quả : anh Lê Khắc Bình, lúc bấy giờ là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, mời tôi đến để truyền đạt ý kiến của lãnh đạo Thành phố, yêu cầu tôi làm... kiểm điểm về việc “ *vi phạm luật xuất bản báo chí và về việc phát tán tài liệu không hợp pháp* ”. Nhưng tôi có viết và xuất bản sách báo gì đâu ! Mà cũng không hề phát tán một tài liệu nào gọi là bất hợp pháp. Tôi nói với anh Hai Bình, đại ý : “ Không lẽ tập hợp, sắp xếp những đơn từ khiếu nại, tố cáo chánh thức, của nhiều người, trong nhiều năm, trong đó có cả đơn từ của chính tôi, cẩn thận gửi riêng cho các nhà lãnh đạo để “ tiện đọc ”, lại là có tội ? Chẳng những không tội, tôi nghĩ tôi còn có công. Mà nếu có tội, tôi xin được ra hầu tòa ”.

Rồi tôi thắc mắc không biết anh Lê Khắc Bình có đọc tập hồ sơ tôi cũng đã gửi cho anh và có nhận xét gì về chương “ *Bình nào cũng là Bình* ” trong tập hồ sơ hay không ? Đây là chương nhắc lại một công văn bình thường nói về một công vụ bình thường ở Thành phố Hồ Chí Minh do ông Lê Khắc Bình, tức Mai Tấn Ngà, Phó chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố ký tên đóng dấu, lại biến thành một văn thư bao che tội phạm và đem gán cho ông Lê Văn Bình, tức Năm Hạnh, chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Minh Hải, chánh thức nằm trong cáo trạng và bản án xử vụ Cimexcol. Đối với một vụ án được một số người lúc bấy giờ gọi là... “ lớn nhất lịch sử ”, nhưng lại đem râu ông Bình ở Sài Gòn cắm vào cằm ông Bình ở Bạc Liêu, biến Dương Văn Ba thành anh ruột một Dương Văn Tư nào đó trong “ nhóm phản động Hoàng Cơ Minh ”, tặng không cho người ngoài hai chiếc tàu viển dương do Cimexcol mua chánh thức, bằng cách giấu nhem các giấy tờ thanh toán, để buộc tội Cimexcol làm thất thoát tài sản, và nguy tạo, dàn dựng nhiều tội trạng tày trời khác để kết án nặng nề hằng chục người... thì việc lôi tôi ra tòa vì tập hồ sơ là như trở bàn tay. Tôi ngạc nhiên sao “ người ta ” không làm, lại bắt tôi làm kiểm điểm ? Tôi còn nhắc lại với anh Hai Bình thời tỉnh Minh Hải liên doanh với Thành phố Hồ Chí Minh trong Cimexcol, vào năm 1985, là lúc chính anh Lê Khắc Bình làm Phó Chủ tịch UBND thành phố, đặc

trách tài mậu. Anh Hai Bình để yên cho tôi nói một thôi một hồi rồi mỉm cười trả lời : “ Thì anh cứ viết lại đại ý những gì này giờ anh nói... ”. Tôi đã làm theo và cho tới nay không ai nhắc tới nữa, cũng không ai lôi tôi ra tòa. Tôi biết như vậy là lãnh đạo thành phố cũng... không nỡ “ bắt tội ” tôi.

Vậy mà hơn mười năm về trước, hồi 1987, cứ mỗi lần vụ án Cimexcol được đòi ngày xử là tôi lại hồi hộp, tự hỏi sao người ta chưa đến bắt mình. Cho tới cái ngày, tưởng đã thoát, tôi lại được mời vào chính cái nơi mà vài chục năm về trước, nhân một đêm quá chén với bạn bè, tôi đã lái xe tấp đại vào tìm chỗ ngủ thay vì về nhà : Tổng nha cảnh sát chế độ cũ, nay là Công an Bộ Nội vụ ở đường Nguyễn Trãi !

### **Cimexcol liên doanh**

Ngược trở lại năm 1985.

Cách mạng Lào chiến thắng đã được mười năm. Đảng và chính phủ Lào quyết định mở một hội chợ quốc tế “ chưa từng thấy ” tại Vientiane. Để kỷ niệm mười năm chiến thắng mà cũng để nêu bật thành tích xây dựng, phát triển kinh tế của quân đội cách mạng Lào. Mà nòng cốt là Công ty “ *Phát Triển Miền Rừng Núi Lào* ”, *Borisat Phatthana Khet Phoudoi*, gọi tắt là *BPKP*, một công ty mới được thành lập với sự cố vấn của các sĩ quan cao cấp Việt Nam tại Lào, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đại tướng Khăm Tày Xiphandoong, Thủ Tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Lào, nay là Tổng Bí Thư Đảng, Chủ Tịch Nước. *BPKP* lại liên doanh với một công ty cũng mới toanh của Việt Nam. Và công ty Việt Nam này cũng là một công ty Nhà nước liên doanh giữa Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Minh Hải, gọi là “ Cimexcol liên doanh ”. Về sau Thành phố không liên doanh nữa và Cimexcol trở thành Cimexcol - Minh Hải.

Thành Phố cử hai cán bộ, một làm giám đốc công ty là anh Huỳnh Kim Báu, nguyên Tổng thư ký Hội Trí Thức Yêu Nước, và một làm phó là anh Lê Công Giàu, sau này là giám đốc Savimex. Minh Hải cử hai người làm Phó giám đốc : anh Trương Công Miên, một cán bộ binh vận của Bạc Liêu và anh Dương Văn Ba.

Dương Văn Ba, gốc Bạc Liêu, nguyên phó chủ bút nhật báo Tin Sáng, đã có kinh nghiệm làm gỗ từ năm 1981, sau khi Tin Sáng “ hoàn thành nhiệm vụ ”. Anh đã từng được giao nhiệm vụ làm phó giám đốc Công Ty Gỗ Minh Hải, trước khi Minh Hải liên doanh với Thành phố Hồ Chí Minh và với Lào.

Ngay trong chuyến ra quân thử lửa đầu tiên, Cimexcol đã thành công vang dội : đưa hàng trăm khối gỗ thông Lào vượt Trường Sơn, qua đường 8B cheo leo quanh năm sinh lầy và thường xuyên sạt lở, vượt đèo Keo Nưa vô cùng hiểm trở, xuất khẩu lần đầu tiên sang Nhật, qua cảng Cửa Lò, thành phố Vinh. Chính phủ Lào đã có công văn khen ngợi, gọi thành tích này là một “ chiến dịch thần tốc ”. Nó đã chứng minh mong muốn mở ngõ sang hướng Đông của lãnh đạo Lào là hiện thực. Nó đã nhen nhóm hy vọng thôi không lệ thuộc vào ngã Thái Lan, qua sông Mékong, thôi không còn chảy máu ngoại tệ qua việc xuất khẩu gỗ lậu nữa... Cũng khá dễ hiểu : thành công vang dội này là nhờ những chàng trai mưu trí gan lì của Sài Gòn, Minh Hải và Dương Văn Ba, Trương Công Miên đã bỏ ăn Tết, đưa hàng đoàn xe cơ giới máy móc hiện đại đủ loại, từ Sài Gòn vượt hàng ngàn cây số qua ngã Vinh lên bám trụ ở Trường Sơn, vào cái thời người ta còn dùng voi để kéo gỗ, và các xe cộ hiểm hoi của bộ đội mạo hiểm qua lại trên đường 8B và đèo Keo Nưa thường mắc lầy ngay... trên núi.

## **Lạc Sao**

Nhờ thành công có tính đột phá này, một thị trấn “ hậu cứ chiến lược ” đã được chính phủ Lào quy hoạch tại Lạc Sao, Trung Lào, cách đèo Keo Nưa trên

đỉnh Trường Sơn, “ mái nhà chung của hai dân tộc ”, hai mươi kilômét. Lạc Sao, “ thị trấn hậu cứ chiến lược của cách mạng Lào ”, thật ra chỉ là một cột mốc mắt hút giữa rừng già. Lạc Sao, theo tiếng Lào, là “ cây số 20 ”, tính từ biên giới Việt Lào. Lạc Sao là công trình tổng hợp đầu tay được giao cho Cimexcol xây dựng, hợp tác với BPKP, song song với việc khai thác xuất khẩu gỗ Lào qua biển Đông. Và “ mở ngõ qua biển Đông ” cũng chỉ mới bắt đầu “ đi vào cuộc sống ”, sau nhiều năm nằm trong nghị quyết Đại hội Đảng Lào, với chuyến xuất gỗ đầu tiên trên đường 8B.

### **Hội chợ quốc tế Vientiane**

Gian hàng Cimexcol-BPKP trong hội chợ Vientiane năm 1985 cũng là một công trình hỗn hợp đầu tay của hai công ty vừa mới thành lập. Đảng và Chính phủ Lào lại muốn nó là “ cây đình ” trong một hội chợ thật độc đáo và có tầm cỡ quốc tế, nên phá lệ, không tổ chức tại khu vực Thatluang như hằng năm. Thatluang chính là nơi đặt tượng đài độc lập, một công trình kiến trúc độc đáo mà Hoàng thân lãnh tụ cách mạng Lào Souphanouvong chính là tác giả. Ngoài các đơn vị kinh tế, các Bộ và các tỉnh Lào, hội chợ Vientiane còn dành khu trung tâm cho bốn thành phố lớn : Vientiane, Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và Matxcova. Riêng Cimexcol-BPKP, là cây đình, nên nghe nói được dành trọn một khu đặc biệt.

Bộ ba Huỳnh Kim Báu, Lê Công Giàu, Dương Văn Ba, một giám đốc và hai phó giám đốc Cimexcol, bất thần kéo đến thăm và thuyết phục tôi nhận đứng ra tổ chức gian hàng hội chợ cho BPKP. Tôi làm hội chợ hồi nào mà dám nhận ! Hội chợ lại ở tận bên Lào, chớ có phải ở Sài Gòn đâu ! Trước yêu cầu “ như bắt đền ” của ba anh, tôi đành miễn cưỡng nhận... “ để thử xem ”. Nhưng “ để thử xem ” đối với các anh là tôi đã nhảy xuống sông rồi...

Tướng Chặng Xaynhavông, Phó Tổng Giám Đốc BPKP sang Sài Gòn trình bày mục đích, yêu cầu, nội dung, quy mô... của hội chợ và của gian hàng BPKP. Ông cho biết, vì tính cách đặc biệt, gian hàng BPKP được giao trọn một hecta diện tích ! Một hecta là mười ngàn thước vuông ! Một hecta là diện tích của cả một hội chợ ! Làm gì để choán hết không gian này ? Và trong suốt cả một tháng ? Tôi không thể nghe lắm vì còn có cả Ban giám đốc Cimexcol cùng nghe. Còn có cả ông tướng Hoàng Sơn, cả anh Đại tá Quách Bá Đạt, hai sĩ quan cao cấp Việt Nam cùng đi với ông tướng Chặng và cùng nghe. Anh Quách Bá Đạt là người gốc Bình Định nhưng có ba mươi tám năm phục vụ bên Lào. Anh là người có công lớn trong chiến thắng của cách mạng Lào năm 1975, được Chánh phủ Lào phong tướng, nhưng là tướng Lào, và là cố vấn cho BPKP ngay từ đầu. Hiện anh đang nghỉ hưu ở Quảng Ninh, quê vợ... Tôi nghĩ đất Lào rộng nên bạn định cho hội chợ và mỗi gian hàng sử dụng diện tích tối đa để mọi người được... thoải mái !

Ông Chặng chưa về nước, tôi đã bắt đầu “ vẽ ” ! Tôi làm đề cương “ cho ” xe lửa mini chạy vòng vòng để khách đi chơi hội chợ đỡ mỏi căng. Tôi cho dựng... sở thú mini, với hồ cá sấu, với voi Vạn Tượng, với chim cò Minh Hải để... dụ khị con nít. BPKP là công ty phát triển miền rừng núi Lào, và Minh Hải nổi tiếng có nhiều vườn chim mà ! Tôi cho mở quán giải khát, quán ăn với “ vò ”... Lào, “ ruột ”... Việt, đầu bếp Sài Gòn. Thừa lúc Sài Gòn sản xuất trở lại bia 33, loại bia nổi tiếng từ thời Đông Dương còn thuộc Pháp, tôi cho bia “ chảy ” ngập hội chợ. Hàng hóa chủ yếu là đặc sản của hai nước. Đặc sản Việt Nam là từ biển, biển Minh Hải và biển Đông, và hàng tiêu dùng, kể cả một ít máy móc thiết bị nhỏ. Đặc sản Lào là từ rừng : đồ gia dụng, đồ trang trí, đồ kỷ niệm... Và từ tán rừng : dược liệu, dược phẩm... Cả kiến trúc gian hàng cũng được quan niệm như một nhà mẫu để... xuất khẩu. Nhạc sĩ Thanh Trúc, người gốc Minh Hải, bạn của nhạc sĩ Chánh Trực, cũng gốc Minh Hải, của Dương Văn Ba và tôi, được mời đưa một đoàn văn nghệ trẻ của Thành phố lên Vientiane



biểu diễn suốt thời gian mở hội chợ. Một bộ phận của đài truyền hình Thành Phố, với anh Hồ Tây và ca-mê-ra-man Quốc, cũng được mời dàn dựng một cuộn phim để kỷ niệm và quảng cáo. Một logo vừa cho gian hàng hội chợ vừa cho hai công ty liên doanh là tối cần thiết : để trưng lên nóc nhà, để đúc huy hiệu, để in trên bao bì, trên tiêu đề, trên danh thiếp, trên áo pull, trên nón, vân vân... Một cuộc thi vẽ cấp tốc được mở. Mẫu phù hiệu được chọn là một cây thông Lào với bộ rễ được Minh Hải, cách điệu dưới hai lá cờ Lào-Việt hợp thành dãy Trường Sơn, mái nhà chung của hai dân tộc. Lãng mạn thật !

Cả hai Ban giám đốc Lào-Việt đều “ ô-kê ” đề cương hội chợ của tôi, gần như không bác bỏ điều nào. Thời gian không còn nhiều, quyết định đưa ra vào khoảng sau giữa năm mà hội chợ khai mạc vào tháng 12. Tôi lại chưa đi Lào lần nào. Phải chạy nước rút, vừa chạy vừa sắp hàng : sắp khung tổ chức, sắp khung hậu cần, chạy người, chạy hàng hóa, chạy đủ thứ !... Trạm trung chuyển duy nhất bắt buộc cho người và hàng hóa là Lạc Sao, qua ngã Vinh. Lạc Sao đèo heo hút gió giữa rừng Lào, với lưa thưa vài lán trại của hai công ty vừa mới thành lập. Lạc Sao không cầu, không đường, với phương tiện đi lại là xe cầu chữ A hay xe ủi đất, với ngầm Napé nước chảy xiết và lạnh như cắt vào mùa đông, với đèo Keo Nưa bên nắng bên mưa, xe qua lại luôn mắc sinh, và người qua lại luôn mắc... thủ tục giấy tờ nằm chờ cả tuần lễ. Lạc Sao, nơi cách Sài Gòn cả ngàn cây số đường bộ qua ngã Vinh, và cách Vientiane cả mấy tiếng đồng hồ bằng trực thăng bộ đội. Cả đoàn quân... hội chợ chúng tôi đều phải qua con đường 8B có từ thời... vua Khải Định và bị máy bay Mỹ đánh phá ác liệt trong chiến tranh. Tôi và nhóm kiến trúc sư đi khảo sát địa điểm hội chợ ở Vientiane lần đầu cũng được cho ném mùi con đường này, thay vì đường 9, qua ngã Đông Hà - Lao Bảo, tương đối dễ đi hơn. Vậy mà tôi không hề nghĩ đến việc rút lui, thế mới kỳ ! Hay là vì tôi đã bị đẩy tới chỗ chỉ có tới, không thể lùi ?

**Tà Lạt Nát**

Tại Vientiane, đoàn khảo sát chúng tôi được dẫn đến địa điểm dành làm hội chợ : khu “ Tà Lạt nát ”. Đâu rồi cả hecta đất dành riêng cho gian hàng BPKP ? “ Tà Lạt nát ” có nghĩa là chợ chiều. Và toàn khu hội chợ chỉ vón vện là một khu chợ chiều ở Vientiane, cách xa khu trung tâm, như khu chợ Bến Thành ở Sài Gòn, được gọi là “ Tà Lạt xậu ”, chợ sáng ! Bộ quốc Phòng Lào, Bộ chủ quản của BPKP, cũng đã có một ô chia sẵn trong khu chợ chiều, đâu chừng mấy chục mét vuông, cạnh các Bộ khác. Vậy mười ngàn mét vuông đất của BPKP nằm ở đâu ? Và làm sao “ cho xe lửa chạy vòng vòng, dựng sở thú, mở quán ăn ” ?... Trước vẻ thất vọng của chúng tôi, các bạn Lào chỉ một góc trống chừng vài trăm mét vuông trong khu “ Tà Lạt nát ”, nói sẽ trình Bộ Chánh trị quyết định nếu chúng tôi đồng ý chọn chỗ đó, thay vì “ ở chung ” gian hàng với Bộ Quốc Phòng Lào, trong vón vện mấy chục mét vuông.

Quyết đi trước một bước, không chờ đến sau phiên họp của lãnh đạo nước bạn Lào để được biết chúng tôi có được cấp cho miếng đất đó hay không, tôi chia anh em kiến trúc sư trẻ do anh kiến trúc sư Nguyễn Hữu Thái giới thiệu, ra làm ba nhóm, phác thảo ba đề án khác nhau, trên chính miếng đất vừa được chỉ, để lãnh đạo Lào lựa chọn. Và lãnh đạo Lào đã lựa chọn thật : đề án được chọn là một quần thể gồm hai ngôi nhà sàn bằng gỗ kiến trúc theo kiểu Lào, với mái ngói cũng bằng ngói gỗ. “ Sở thú ” được thay bằng một vườn cảnh mini ; xe lửa mini được thay bằng một cây cầu vòng bắc ngang bên trên vườn cảnh, nối hai ngôi nhà sàn với nhau. Quán giải khát là cả miếng sân rộng trước gian hàng vào buổi tối. Còn quán ăn thì BPKP mượn cho một căn phố ở ngay cổng vào hội chợ.

Gian hàng giờ đây chỉ có vài trăm mét vuông, thay vì một hecta, nhưng cũng đủ cho anh em chúng tôi chạy bở hơi tai trong vòng có vài tháng chuẩn bị. Bởi tất cả đều xuất phát từ Sài Gòn hay Minh Hải, và gỗ xây dựng phải chở từ Lạc Sao đến Vientiane bằng trực thăng. Đoàn văn công, đội làm bếp, tổ làm phim vẫn giữ nguyên. Về hàng hóa, chúng tôi quyết không để thiếu một thứ gì, từ

hàng sơn mài, mỹ nghệ, vải sợi, gốm sứ, hải sản, dược phẩm cho đến lọ mắm tôm, chai nước mắm, lon bia. Bởi chúng tôi biết, từ lâu, người dân Vientiane, từ cây tằm, cuộn giấy đến hũ mắm ruốc... đều quen dùng của Thái Lan. Qua bắc Thà-Đừa, hàng tiêu dùng Thái Lan tràn qua Vientiane dễ, nhanh và nhiều gấp nhiều lần hơn hàng từ Quận I Sài Gòn qua Thủ Thiêm. Còn nhà vua, hoàng hậu, công chúa hay hoàng tử Thái Lan thì đêm đêm đều... có mặt tại mỗi nhà người Lào, qua màn ảnh nhỏ, vì người Thái, người Lào đều có chung một ngôn ngữ. Video ở Vientiane có trước và nhiều hơn ở Sài Gòn.

### **Những cái “ cũ mà mới ” trên đất Lào**

Chánh phủ cách mạng Lào, từ sau chiến thắng năm 1975 vẫn tiếp tục cho tư nhân hoạt động kinh doanh trong nhiều lãnh vực, kể cả giao thông vận tải. Các tiệm vàng bạc không ngừng rộn rịp. Đồng kíp Lào, đồng bạt Thái, đồng đô la Mỹ song song lưu hành. Tại quán ăn hay gian hàng Cimexcol-BPKP khách thanh toán hóa đơn bằng cả ba thứ tiền là thường. Còn tiền Việt thì phải đổi. Hồi tôi đi khảo sát lần đầu ở Vientiane, một đồng kíp ăn một đồng Việt Nam, giá chánh thức. Vài tháng sau một kíp ăn hai ba đồng, rồi lên mười đồng, rồi lên dần cho tới bây giờ là bao nhiêu tôi không biết. Nhiều người Lào học Âu, học Mỹ vẫn tiếp tục được lưu dụng hay mời về giữ các chức vụ từ giám đốc, tổng giám đốc đến thứ trưởng. Còn ông Tổng bí thư Đảng cầm quyền thì giữ luôn chức Chủ tịch Nước cho danh chánh ngôn thuận...

### **Những con người trung thực bất khuất. – Nhớ nhạc sĩ Thanh Trúc.**

Thanh Trúc lên kế hoạch, chương trình biểu diễn tại hội chợ để tôi trình hai Ban giám đốc Lào-Việt thông qua, nhưng khi anh có mặt tại Vientiane sau nhiều ngày kẹt lại ở Vinh vì thủ tục xuất cảnh, đoàn anh chỉ biểu diễn tại gian hàng

BPKP có một buổi, mà cũng chỉ để quay phim tài liệu, rồi biến mất cả tháng trời ! Lý do : đoàn anh bị Bộ quốc phòng Lào “ bắt cóc ” đi biểu diễn trên cả nước phục vụ các đơn vị bộ đội Lào. Và tôi chỉ gặp lại anh trong buổi chiều đãi trước khi anh lên đường về lại Việt Nam. Tôi vẫn tất nói lại chuyện này mà không biết nên khóc hay nên cười. Bởi đoàn văn nghệ Thanh Trúc với tiếng là đoàn đi dự hội chợ, nhưng có là của riêng hội chợ ngày nào đâu ! Nhưng thú thật là tôi cũng không thể “ mếu ”, vì chưa từng thấy các bạn Lào mê văn nghệ ta như vậy, nhất là các bộ đội Lào, qua từng nam nữ nghệ sĩ của đoàn Thanh Trúc.

Khá lâu sau hội chợ, một đêm, các anh Dương Văn Ba, Chánh Trực, Thanh Trúc kéo đến nhà tôi ở Sài Gòn thăm tôi bệnh. Sau khi đi thăm anh Huỳnh Kim Báu cũng bệnh. Thấy tôi dùng thuốc trụ sinh nhiều, Thanh Trúc khuyên : “ Khi hết bệnh anh phải uống thuốc bắc để bồi bổ ”. Rồi anh đứng dậy, ưỡn ngực khoe : “ Anh xem đây, tôi cũng vừa khỏi bệnh mà khỏe vậy đó, nhờ thuốc bắc ”... Hôm sau, anh Năm Quân, nguyên chủ tịch huyện Giá Rai ghé thăm tôi, trên đường về lại Minh Hải. Anh vụt hỏi : “ Chú có hay tin Thanh Trúc mất không ? Mất khuya đêm qua ” ! Tôi như chết sững : đêm qua là đêm Thanh Trúc đến thăm tôi !

Bây giờ, mỗi khi nghe ai hát bài “ Người lính già vui về ” hay câu “ Như hoa phong lan chờ đợi ” là tôi nhớ Thanh Trúc, nhớ từng điệu bộ, giọng hát của anh, người nghệ sĩ gốc Giá Rai Bạc Liêu có cuộc đời và những tác phẩm thật lãng mạn. Quê hương anh có chất đất cứ kéo dài Đất Nước ra lán biển mỗi ngày ; có công tử thời Tây mướn Tây làm mướn, để bảo vệ, lái máy bay hay làm “ cặp rần ”, làm quản lý ; có cánh đồng Nọc Nạn vang tiếng gia đình bản nông già trẻ gái trai thề chết chống Tây và chống tham quan ô lại ; có bác Ba Phi lấy chuyện thế gian làm chuyện tếu ; có những con người trung thực, bất khuất...

## **Nhớ những người thợ Sài Gòn, thợ Việt Nam...**

Gian hàng BPKP chỉ mới xong cái sườn. Còn lại, từ đồ trang trí, hàng họ đến nhân viên phục vụ đều ở phía sau, tận Sài Gòn, ở Vinh hay trên đèo Keo Nưa. Xung quanh, trong toàn khu hội chợ, ai nấy đều khẩn trương. Bốn thành phố lớn chia nhau khu trung tâm, mỗi thành phố một ô bề thế. Hà Nội đã cơ bản hoàn thành gian hàng. Kiểu nhà tiền chế, chõu giờ trang trí bên trong và trưng bày hàng hóa. Nom vẻ ung dung rõ đã chuẩn bị từ lâu và đầy đủ phương tiện, kể cả đi lại bằng máy bay. Thành phố chủ nhà Vientiane đang tiếp tục đưa tới nhiều món đồ lạ mắt, nhưng chắc không để bán. Matxcova đã bắt đầu khai những chiếc thùng đầu tiên, không hồi hải, hé... cho thấy cái vỏ gian hàng sẽ lắp ráp toàn nhôm và cái ruột sẽ toàn máy móc hiện đại, không công kênh... Lạ nhất là gian hàng Thành phố Hồ Chí Minh : một ô đất trống trơn khó hiểu, giữa chung quanh bộn bề, huyên náo, tấp nập người và việc. Được biết Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh giao cho Công ty Savimex làm đại diện. Savimex là Saigon-Vientiane import-export. Cũng được biết Savimex đi đường 9 Nam Lào, gần hơn và dễ đi hơn đường 8B nhiều. Nhưng đã cận ngày khai mạc hội chợ, sao vẫn chưa thấy tăm hơi, động tĩnh của Sài Gòn ? Tôi cũng đang trông từng ngày, từng giờ người và hàng hóa của tôi, nhưng là người Sài Gòn tôi không thể không sốt ruột cho gian hàng Sài Gòn... Sau cùng, khi biết ra thì thật ra cũng không có gì là bí mật : tôi đem thợ xây dựng trang trí từ Sài Gòn, còn “ Saigon ” thì định dùng nhân lực tại Vientiane. Sử dụng nhân công tại chỗ có nhiều cái hay, nhưng không phải là không có cái bất tiện, như về phong cách, nhịp độ làm việc. Nhè lúc khẩn trương mà cà rề mới khổ. Chính tôi cũng trải qua một kinh nghiệm nhỏ : các cô gái Lào-Việt, trong trang phục truyền thống của hai dân tộc, đã làm cho các quầy hàng và quán ăn BPKP thêm nổi bật tại hội chợ. Nhưng lần đầu tiên làm việc chung dưới một mái nhà, thời gian huấn luyện tập tành không là bao, nên việc phối hợp là không dễ, và thường khi hay tối thiểu là... phải chờ đợi nhau... Nhưng rồi, may thay, ai cũng phải kịp ngày khai mạc, sau mấy đêm

thức trắng. Sau khi một kíp thợ Cimexcol giờ chót được tôi tách ra tăng cường cho Savimex, để cứu bồ. Nhờ ở những người thợ Việt Nam này mà gian hàng Sài Gòn đã không bị lỗ hện...

### **Nhớ những cựu sĩ quan quân đội Sài Gòn xây dựng và chiến đấu**

Chính những người thợ Sài Gòn này, về sau, đã theo tôi đi xây dựng nhiều công trình khác. Ngoài thị trấn Lạc Sao, họ còn cùng tôi giúp Lào xây dựng huyện Phathoong, một huyện vùng sâu thuộc Trung Lào. Một huyện trên đường vận chuyển buôn lậu thuốc phiện của thổ phỉ Vàng Pao, và thường bị tấn công đến nỗi bạn Lào đã trang bị vũ khí hùng hậu cho anh em công nhân Cimexcol để cùng bộ đội địa phương hợp lực tự vệ và đánh trả. Người chỉ huy anh em Cimexcol bám trụ để xây dựng Phathoong là một cựu sĩ quan quân đội Sài Gòn đã qua học tập cải tạo. Anh tên là Phan Thành Đông, mà có lúc tôi gọi đùa là kỹ sư... Đông, bởi anh rất đặc lực lại rất lạc quan yêu đời.

Nhớ cái đêm đoàn tôi có người bị say cần sa ở giữa rừng, trên đường đến tăng cường Phathoong. Xe chúng tôi qua ngầm bị hư. Một cái ngầm ác liệt : gói đầu lên một cái dốc cong. Xe lên khỏi ngầm ướt ngoi mà phải vừa leo dốc vừa queo cua. Bánh xe ngày càng trơn, đường ngày càng ướt, dù chúng tôi đã ra sức phủ đầy nhánh cây, cát đá... Năm lần bảy lượt xe mất trơn tuôn lui xuống ngầm như trời giáng. Anh bạn lái xe Kamaz của chúng tôi thật là gan lì. May mà xe không lật. Lên được khỏi ngầm thì trời tối và xe hư. Đành ngủ ngồi trên xe chống mưa, chống muỗi cả đêm. Hôm sau bỏ lại xe cộ, vật tư bên ngầm, chúng tôi lội bộ băng rừng, chỉ dừng lại nghỉ đêm ở một bản làng. Quanh bản thả đầy gà heo, như heo rừng. Mà không bán, chỉ đòi đổi gạo. Nhưng mì gói, cá khô và nhất là gạo mang theo là “ thực phẩm chiến lược ”, chính chúng tôi cũng dè xèn, làm sao dám đổi ? Quanh bản cũng đầy.... cần sa. Có anh em trẻ thử nhồi vào điều cày và lăn quay cả đêm như chết, bỏ cả cơm. Một lần đủ tổn tới già !

Cùng các kỹ sư trẻ, anh em công nhân này cũng từng đi xây dựng các nông trường thí điểm cho bạn Lào. Lúa nước, cà phê, tiêu, nhiều cây lương thực thực phẩm khác. Và cả những vườn ươm để tái tạo rừng. Quanh nông trường là cây thuốc phiện, còn được gọi là cây anh túc, của bà con các bộ tộc miền núi. Trái nó giống như hạt sen tươi còn cả vỏ xanh, mà to hơn, ngất ngưỡng trên một cọng cuống dài, cao lêu nghêu. Người trông mỗi sáng lấy vật nhọn gạch mấy đường trên vỏ trái và chờ giờ lấy nhựa. Có lần tôi gửi thử : chỉ là mùi nhựa cây, na ná như mùi nhựa đu đủ. Bông nó trông xa rất đẹp, phát phơ trong gió đủ màu như bông sao nhái, nhiều nhất là màu trắng. Một hôm đến thăm một nông trường thí điểm, tôi mừng thấy các loại rau đậu chen giữa các hàng cây công nghiệp. Chợt thấy mấy cây “ tần ô ” non mướt nằm sát lối đi, dưới chân rào, tôi khen anh em khéo trồng ! Lầm to : tôi biết đủ thứ về cây á phiện, cả hoa, cả trái, cả nhựa. Trừ lá non của nó, mà tôi trông lầm là rau tần ô hay cải cúc. “ Lá nó nấu canh ăn cũng ngon như cải cúc ”, ông Võ Văn Kiệt có lần đã cho tôi biết như vậy, khi tôi “ khoe ” với ông về cái dốt của mình... “ Cải cúc ” mấp mé chân rào ở đây không do ta trồng, mà của bạn Lào, ở phía bên kia vườn...

### **Nhớ kiêu bào ta ở Vientiane**

Nhớ các kiêu bào ta ở Vientiane. Vườn cảnh mini và cả gian hàng BPKP sẽ ra sao nếu thiếu cây cảnh ? Cây kiểng ở Vientiane năm 1985 không phải dễ tìm như ở Sài Gòn... bây giờ. Ngay như hỏi ông Tổng bí thư Cayxôn Phomvihản qua đời, chỉ gần đây thôi, mà thằng cháu tôi lập nghiệp ở Lào đã “ trúng lớn ” nhờ nhanh trí tập hợp cả gia đình, bạn bè sản xuất cấp tốc hàng loạt tràng hoa tươi để bán, nhất là cho các ngoại giao đoàn, trong dịp lễ tang. Một hội chợ lớn tại một thành phố không lớn lắm thì không dễ gì có đủ cây cảnh để trang trí. Vậy mà các quầy hàng, quán ăn BPKP, trên lầu, dưới đất, ngoài vườn, đâu đâu cũng đầy hoa cảnh. Do bà con kiêu bào gom góp cho mượn. Sau một tháng trời “ làm cảnh ”, cây không chết nhưng cũng tiêu điều. Vậy mà bà con ai nấy đều vui, vì

đã góp phần làm nên thành công của gian hàng Lào-Việt duy nhất tại hội chợ. Rồi còn bao nhiêu tiệc tùng, bao nhiêu vận động hỗ trợ khác nữa...

### **Nhớ những người ... “ lính mới ”**

Nhớ buổi cơm gia đình ông tướng Buôn Niên, Tổng giám đốc BPKP đãi mừng thành công hội chợ. Chỉ có bốn người : ông chủ nhà, ông tướng Chặng, Phó tổng giám đốc, anh Dương Văn Ba và tôi. Mà đủ các món ăn dân tộc Lào : lạp, món thịt trâu nửa sống nửa chín ăn với nước mắm chấm hòa với mật đắng của con vật, gà lôi... luộc, và đặc biệt là mắm... con hươu săn được trong rừng, ăn với cơm nếp. Và lời nói của ông tướng Chặng, một lời nói ngắn làm tôi quên hết bao khổ cực, quên cả cái lạnh ít thấy ở Lào mùa đông năm đó, quên lần tôi bị lật xe suýt chết cồng ở ngầm Napé, và cả lần xe tôi lao xuống vực ở đường 9... Ông Chặng nói : “ Không chờ đến ngày hội chợ bế mạc, khi lính của anh có mặt là coi như ta thành công rồi ” ! Xin hiểu : “ lính ” ở đây không là người mà là hàng hóa. Thế mới biết các bạn Lào hồi đó trông chờ ở hàng hóa Việt Nam như thế nào ! Trong khi cả nước Lào, cả Vientiane tràn ngập hàng hóa Thái Lan, không thiếu thứ gì. Ông tướng TGD Buôn Niên tặng Dương Văn Ba và tôi mỗi người một chiếc cặp. Mở ra xem, bên trong có... một đôi dép Lào. Dép Lào thời đó ở Việt Nam có người buôn chợ đen. Chiếc cặp, tôi cho một con gái tôi đi dạy học, còn đôi dép tôi xài mấy năm chưa đứt... Bữa tiệc làm tôi nhớ lại bữa cơm đầu tiên của tôi trên đất Lào, trong rừng Lào, do bà con dân tộc thết ông tướng Chặng và tôi : đế cơm nguyên con... nướng, nhái bầu nguyên con... nấu, và lạp... chim, tức thứ thịt nửa sống nửa chín của mấy con chim vừa săn được, thay cho thứ lạp quen dùng là lạp trâu, trong khi chờ bà con đi đuổi vịt thả nuôi trong rừng. Sau này tôi được biết món nướng và món lạp, ngoài cơm nếp, là hai món ăn truyền thống của bà con Lào. Con gì cũng nướng được, cả cào cào châu chấu, và thịt gì cũng làm lạp được, cả chim, cá và thịt heo. Nhưng thứ lạp tôi thường được thết là lạp trâu. Có hai thứ lạp : sống và chín. Nhưng chín cũng là nửa sống



nửa chín... Ăn với rau rừng và mật đắng con vật hòa trong nước chấm. Mật đắng là chất giúp tiêu hóa thức ăn, mà ăn riết cũng bắt... ghiền. Còn hơn là ngồi nhai mì khô tọp nước lã trong rừng vì trời mưa dầm không nấu nướng được...

Lại nhớ ông Khăm Tây, nhân buổi chiều đãi một đoàn lãnh đạo Minh Hải. Bị Dương Văn Ba ép dự, tôi đành ngồi nép ở cuối phòng. Tới hồi nâng ly chúc mừng, bất ngờ ông Khăm Tây đi thẳng xuống cuối phòng mời tôi cụng ly, còn trước cả nhiều người ! Chắc là ông nhớ cái bản mặt của tôi, khi tôi cời trần cùng anh em hùng hục “ chạy nước rút ” mỗi khi ông tới thăm công trường hội chợ. Và ông là người tôi nhớ đã đến thăm anh em chúng tôi nhiều lần nhất. Tác phong này thật là khó quên...

Nhớ cái ngày hội chợ và gian hàng BPKP mừng tiếp Tổng bí thư Lê Duẩn. Từ gian hàng Vientiane ông đi thẳng qua BPKP. Tôi hân hoan đón ông từ nửa đường. Ông chiếu cố đi khắp nơi hỏi han việc kinh doanh và giá cả từng mặt hàng, từ món hàng thiết dụng nhất cho đến giá của căn nhà dùng làm gian hàng. Trò chuyện với các tiếp viên trẻ Việt-Lào, ông vui vẻ hỏi đố mọi người chung quanh : làm sao phân biệt được ai Việt với ai Lào. Mọi người đều vui lây, có tiếp viên mời ông ăn bánh, có tiếp viên gắn tặng ông chiếc phù hiệu Cimexcol-BPKP, như với mọi khách quý.

Hội chợ sắp bế mạc. Ban tổ chức đề nghị Ban giám đốc các gian hàng mời nhau giao lưu trao đổi kinh nghiệm. Chị Hồng, giám đốc gian hàng Sài Gòn-Savimex, phu nhân anh Lê Hiếu Đằng, không ngớt ngợi khen đầu bếp BPKP và những chiếc bánh ngọt. Ông giám đốc gian hàng Matxcova đánh giá “ BPKP là gian hàng đẹp nhất và thành công nhất hội chợ ”. Tôi khiêm tốn : thành công này là nhờ thành quả của hợp tác. “ Ông Liên Xô ” nhấn mạnh : “ Hợp tác cũng có ba bảy đường... ”. Và đường lối hợp tác giữa Minh Hải với Lào đã bộc lộ thế mạnh độc đáo, qua thành công của gian hàng BPKP, từ hình thức đến nội dung : Cimexcol đâu không thấy, chỉ thấy BPKP, và thành công của BPKP là thành công của tất cả mọi người...

## **Tham vọng**

Tỉnh Minh Hải, gồm hai tỉnh cũ Bạc Liêu và Cà Mau gộp lại, giàu lúa gạo và thủy sản. Trong mười năm đầu sau 1975, nguồn cung cấp lương thực chủ yếu cho Sài Gòn và cả nước là miền Tây và Minh Hải. Nhưng về gỗ, Minh Hải chỉ có gỗ rừng ngập mặn. Nhu cầu về tàu xuồng là vô tận. Minh Hải lại có tham vọng ngói hóa nông thôn và luân đới... gỗ xây dựng.

Cimexcol phát triển nhanh và mạnh. Nhờ Dương Văn Ba, có Hai Miên phụ tá, có kinh nghiệm nhiều năm làm gỗ, tập hợp được một đội ngũ nhân sự chuyên môn giỏi và cơ giới hùng hậu. Bằng phương pháp kinh doanh tổng hợp, trong một thời gian tương đối ngắn, Cimexcol có mặt hợp tác làm ăn hầu như ở khắp nơi. Từ miền Đông Nam Bộ đến Cao Nguyên. Từ Campuchia sang Lào. Tổng hành dinh không đặt ở Minh Hải mà đặt ở Sài Gòn.

Với Lào, Minh Hải chủ trương hợp tác phát triển toàn diện. Chủ trương được ghi vào Nghị quyết Đại hội toàn quốc đảng Lào và nghị quyết Đại hội đảng bộ Minh Hải. Hai bên đã ký kết nhiều văn kiện : phía Lào cam kết đáp ứng một phần nhu cầu gỗ của Minh Hải ; Minh Hải cam kết giúp Lào xuất khẩu gỗ và xây dựng, phát triển kinh tế toàn diện, thông qua Cimexcol-BPKP.

Lãnh đạo Minh Hải cử một ủy viên thường vụ Tỉnh ủy, giám đốc Sở Tài chính, ông Nguyễn Quang Sang, làm giám đốc Cimexcol. Đảng ủy, chi ủy, chi đoàn, công đoàn... được tăng cường, củng cố, quyết làm ăn lâu dài và ngày càng có nề nếp.

Để thực hiện hợp đồng giúp Lào phát triển toàn diện, Cimexcol cho ra đời một loạt chương trình, bao gồm nhiều lĩnh vực, và Ban giám đốc Cimexcol, thống nhất với lãnh đạo Minh Hải, mời tôi giữ chức trưởng ban quản lý các chương trình.

Anh Năm Hạnh, tức Lê Văn Bình, nguyên phó chủ tịch rồi Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Minh Hải, là người đầu tiên có kinh nghiệm “sâu sắc” về rừng Lào. Cùng các anh Huỳnh Kim Báu, Dương Văn Ba, Trương Công Miên, anh là người đầu tiên đặt chân lên Lạc Sao, lúc bấy giờ chỉ nghe tiếng vượn hú. Anh thường nhắc : “ Tôi cứ nằm trong chăn nói vọng ra, không chui ra nổi ! Nếu không có quyết tâm của ba anh Báu, Ba và Miên thì tôi đã bỏ cuộc rồi. Nó lạnh muốn chết mà làm ăn gì nổi ” ! Ai chết vì lạnh thì tôi chưa thấy, chớ đưa đi cấp cứu thì tôi đã thấy rồi ! Một anh thợ rừng ngồi hơ lửa, lửa bắt qua chiếc áo gió của anh hồi nào anh không hay. Chừng anh hay thì lưng đã phỏng nặng, phải đưa đi cấp cứu ! Chuyện khó tin như “ chuyện vụ án Cimexcol ”, nhưng nhân chứng vật chứng thì nhiều đến nỗi nhiều người chỉ muốn cho nó chìm xuống.

### **Các chương trình phát triển tại Lào**

Khi Minh Hải mời tôi giữ chức trưởng ban quản lý các chương trình Cimexcol thì tình hình cũng na ná như hồi tôi giúp tổ chức hội chợ ở Vientiane, vừa chạy vừa xếp hàng. Chỉ khác ở cái quy mô : cái gì không là gỗ, không là kinh doanh hàng hóa thì là “ chương trình ” tất. Từ làm đường, đến bệnh viện, trường học. Từ đào tạo học sinh Lào ở Sài Gòn, đến xây dựng huyện Phathoong. Từ trồng rừng đến trồng lúa nước và cây công nghiệp. Từ xí nghiệp nhựa thông đến xí nghiệp dược... Chưa kể các chương trình đang nghiên cứu để đưa vào kế hoạch ký kết tiếp giữa đôi bên : xây dựng thủy điện nhỏ, sản xuất đá xây dựng, làm sở thú, khai thác du lịch, v.v...

Chưa kể một chương trình riêng, táo bạo và quy mô chưa từng thấy, đang bắt đầu hình thành ở Nam Lào, không do tôi “ quản lý ” mà được giao cho anh Lê Quân, nguyên chủ tịch huyện Giá Rai, Minh Hải, điều hành : đó là chương trình vận tải trên sông Mékong nối liền ba nước Lào, Campuchia và Việt Nam. Tôi nói “ táo bạo ” là vì tàn dư thổ phỉ và Khmer Đỏ hồi đó còn khá mạnh, là vì

dòng sông biên giới có nhiều thác ghềnh, đặc biệt ở đoạn Lào. Tôi nói “ chưa từng thấy ”, là vì từ đầu hai cuộc chiến, và từ sau hai cuộc chiến ba mươi năm, đến nay mới thấy có người nghĩ đến nối liền ba nước Đông Dương bằng đường nước. Người đó là “ Cimexcol Minh Hải - BPKP ”. Gần như cùng lúc với các Chương Trình ở Trung Lào, đoàn xà lan Cimexcol đã thành công chuyển mở ngõ đầu tiên đưa muối và gạo lên Lào và gỗ Lào về đến Cần Thơ. Đương nhiên là với nhiều thử thách...

Đang là dân ở thành phố, tôi làm sao dám nhận một nhiệm vụ chánh thức của Minh Hải, là Trưởng ban quản lý các chương trình của Cimexcol ! Hồi tôi giúp làm hội chợ ở Vientiane, dù ngắn hạn, tôi cũng đã xin phép cấp lãnh đạo Thành phố đang hoang. Khi đi, khi về, khi hoàn thành công việc tôi đều trình báo hăn hoi, vì tôi muốn tránh hiểu lầm và không muốn gặp rắc rối. Về cương vị công tác mới này, dĩ nhiên là tôi viết thư đặt vấn đề với Ban giám đốc Cimexcol và lãnh đạo Minh Hải, nhưng vẫn không làm sao chạy khỏi công việc thực tế đang thúc bách. Có chương trình hai bên đã ký từ năm ngoái nay không thể trì hoãn. Có chương trình đang chờ phát cò ra quân... Và nhất là lòng kỳ vọng của nhiều người, từ anh em công nhân đến các chuyên viên trí thức muốn đóng góp, từ lãnh đạo Cimexcol-BPKP đến lãnh đạo Lào và Minh Hải.

Trong mấy tuần liền, ngày cũng như đêm, một quãng dài đường Đinh Bộ Lĩnh, quận Bình Thạnh, nơi đặt trụ sở Cimexcol, tấp nập người, xe cộ, máy móc, vật tư, lương thực... Từng “ Chương Trình ” lần lượt xuất quân, khí thế hùng hực.

Khi đội quân sau chót đã lên đường, tôi cũng khăn gói lên bám trụ ở Lạc Sao. Ông Hai Phú, bí thư mới của Cimexcol sau đó cũng đi. Ông Nguyễn Quang Sang, giám đốc, cũng lên theo. Có người nói vui : Phú với Nhuận, một trùng hợp lạ lùng, vậy là sẽ... phát ! Lại còn có... Sang nữa !

Những thước đường tráng nhựa đầu tiên tại thị trấn Lạc Sao, giữa rừng già, với công nhân và phương tiện cơ giới từ Sài Gòn, với kỹ sư Tống Phước Hằng, từng có kinh nghiệm làm đường với RMK của Hoa Kỳ tại miền Nam, làm quản đốc chương trình, đã được thực hiện trong thời gian này. Bệnh viện, trường học Lạc Sao đầu tiên của kiến trúc sư Trương Hồng Yên cũng hình thành cùng lúc. Rồi vườn ươm, nông trường, xí nghiệp dược, xí nghiệp nhựa thông... của các chuyên viên trẻ như kỹ sư Sơn, kỹ sư Lâm, dược sư Thủy, kỹ sư Oành... cũng lần lượt ra đời.

### **Cảnh giác**

Ngoài việc phối hợp các Chương Trình, tôi còn là một thứ đặc phái viên tại chỗ, đại diện đột xuất của Ban giám đốc Cimexcol, đặc biệt là Dương Văn Ba, mỗi khi có vấn đề nóng bỏng nổi cộm trong quan hệ giữa hai bên Việt-Lào mà Ban giám đốc chưa kịp giải quyết hay giải thích, cả trong khai thác, vận chuyển, xuất khẩu gỗ hay trong tiếp tế gạo cho Lào. Ở đây, việc có đối tác thứ ba, nhất là đối tác nước ngoài, chen vào thọc gậy hay tìm cách tiêu mòn phá giá là thường trực. Và tâm lý nước nhỏ, tâm lý nước lớn, cả hai đang núp sẵn trong mỗi người, từ cấp nhỏ đến cấp lớn, ở cả hai phía, đều đáng cảnh giác như nhau...

Tôi lại còn phải thường trực cảnh giác về một việc khác nữa có liên quan đến cá nhân tôi. Đó là liên tục nhắc nhở Ban giám đốc, nhất là ông Giám đốc Nguyễn Quang Sang, rằng tôi không chánh thức nhận chức quản lý các chương trình. Phải chăng nhờ các thư từ qua lại giữa tôi và Ban giám đốc mà sau này công an chỉ “mời” tôi vào giờ chót?

### **Dương Văn Ba với cung cách làm ăn mới**

Những dự án của Cimexcol-BPKP là khá lớn lao và đáng khâm phục. Tất cả đều nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển thiết yếu của bạn Lào và xây dựng nông thôn Minh Hải. Tất cả đều khả thi và đã bước đầu chứng minh tính hiện thực.

Đó là nhờ cách làm ăn có trước có sau, không chạy theo cái lợi trước mắt, biết coi cái lợi của bạn cũng là của mình, luôn luôn giữ chữ tín. Đó là nhờ óc kinh doanh nhạy bén, sáng tạo, có thể nói là táo bạo, của đội ngũ Ban giám đốc và cán bộ Cimexcol, đứng đầu là Dương Văn Ba. Đó là nhờ lòng tin cậy và quyết tâm của lãnh đạo Minh Hải, đặc biệt là của các anh Đoàn Thành Vị, tức Ba Vị, Bí thư Tỉnh ủy, Phạm Văn Hùng tức Ba Hùng, Chủ tịch tỉnh và Lê Văn Bình tức Năm Hạnh Phó chủ tịch rồi Chủ tịch tỉnh Minh Hải. Đó là nhờ toàn thể đội ngũ Cimexcol trên dưới một lòng vì sự nghiệp, từ anh cán bộ đến anh thanh niên xung phong, từ anh công nhân đến anh trí thức Sài Gòn. Hình ảnh cả một gia đình bám đường, bám bãi, bám rừng, chồng lái xe ủi đất kéo gỗ, vợ chăm sóc cơm nước, con theo trợ tá... là không hiếm. Hình ảnh một kiến trúc sư, một kỹ sư, một dược sĩ... sau những ngày quần quật ở công trường, lại lặn lội xem xét từng dòng chảy, từng phiến đá, từng củ rễ dây leo dưới tán rừng để tìm phương sách làm bật dậy một vùng hoang vu đầy tiềm năng, là thường thấy hằng ngày. Rồi từng gia đình người bộ tộc Lào lần lượt kéo đến. Ban đầu là để tận mắt thấy một ngọn đèn điện, một nhà máy chế biến gỗ hay để cung cấp dây vàng đăng cho xí nghiệp dược ; về sau là để xin đất định cư, lập nghiệp ngày càng đông.

Bạn Lào đã nói thẳng : mười năm hợp tác đã qua không bằng một năm bây giờ. Tướng Chặng Xaynhavông, Phó Tổng giám đốc BPKP, đã nói : “ Trong hầu hết các dự án hợp tác trước đây chúng tôi phải ứng trước sản phẩm hay trả nợ trước. Bây giờ, với Minh Hải, chúng tôi trả nợ sau, hưởng lợi trước ”. Trong nhiều văn bản chính thức, Bộ quốc phòng Lào rồi Bộ chánh trị Trung ương Đảng Lào không tiếc lời ngợi khen Cimexcol và cảm ơn Minh Hải. Không phải ngẫu nhiên mà Đoàn văn công Bộ quốc phòng Lào, cũng là của Trung ương

Đảng và Chính phủ Lào, đã được đặc biệt cử sang Sài Gòn bằng chuyên cơ để đi biểu diễn mấy đêm liền ở Minh Hải, nhân một đại hội tổng kết Cimexcol.

### **Ông Mai Chí Thọ lo lắng**

Nhưng lại bắt đầu có những tiếng than, của các tập đoàn, các đơn vị bộ đội đã từng làm ăn từ lâu với Lào : Minh Hải làm ăn kiểu này chắc chúng tôi phải rút ! Ai rút đâu không thấy, chỉ thấy không lâu sau Cimexcol-Minh Hải phải te tua vì một bản án oan nghiệt...

Nhân một chuyến đi Lạc Sao, tôi đến Vinh một buổi chiều. Nổi hứng, tôi không ghé Vinh lại vọt thẳng ra Hà Nội. Tìm đến được nhà ông Năm Xuân Mai Chí Thọ, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, thì đã tối thui. Nổi lo lắng hiện rõ trên mặt, bởi thật bất ngờ, ông hỏi dồn : “ Có việc gì không ? Sao đến giờ này ” ? Tôi cười, trấn an : “ Không việc gì cả. Anh ra Hà Nội nhậm chức cũng khá lâu. Tiện đường sang Lào, tôi ghé thăm anh ”. Ông lại hỏi dồn : “ Tại sao đi Lào ? Đi Lào làm gì ” ? Tôi hào hứng kể ông nghe về Cimexcol, về BPKP, về các chương trình của Minh Hải tại Lào...

Ông lại hỏi :

- Như vậy là có hàng trăm người sang bên đó ? Mà đa số là người Sài Gòn ?
- Đúng vậy – tôi đáp – Chuyên viên kỹ thuật, thợ chuyên môn các loại phần lớn đều ở Sài Gòn. Minh Hải chỉ cấp cán bộ khung cho Cimexcol và anh em thanh niên xung phong đi khai thác nhựa thông.
- Ai kiểm tra, xác minh lý lịch ?
- Công an Minh Hải.
- Công an Minh Hải làm sao biết dân Sài Gòn ?

– Người ở đâu thì Minh Hải nhờ công an ở đó kiểm tra, xác minh, nhưng công an Minh Hải vẫn là người chủ động và chịu trách nhiệm chính. Giám đốc công an Minh Hải cũng từng đi Lào, từng qua Lạc Sao để nắm tình hình tại chỗ.

– Nếu có người trốn qua Campuchia, Thái Lan thì sao ?

– Tới giờ, nếu có người trốn, thì chưa có ai là người của Cimexcol.

– Rồi buôn lậu ? Nhất là ma túy ?

– Dân Cimexcol “ ngoan ” và “ nhất ” lắm. Buôn lậu, nhất là buôn lậu ma túy, phải là dân thứ dữ kia. Dẹp Lào thì chắc có, nhưng chắc cũng vài đôi theo quần áo, không đáng mặt cò con, không “ ăn ” nổi các con buôn bình thường. Nội bộ kiểm tra gắt, cửa khẩu cũng không dễ...

Chuyển sang hướng khác, ông Năm Xuân hỏi tiếp :

– Các anh biết gì về người Lào ? Làm ăn với Lào không phải dễ ! Không khéo lại...

Tôi lại hào hứng :

– Lào chân thành, mình chân thành. Đó là điều kiện cơ bản để hợp tác. Với lại ai cũng thấy lợi ích chính trị, lợi ích chiến lược gắn kết hai nước là trên hết.

– Còn Dương Văn Ba, sao không làm với Sài Gòn, lại đi làm với Minh Hải ? Minh Hải làm sao “ quản ” nổi dân Sài Gòn ?

– Trước đây Sài Gòn có liên doanh với Minh Hải, sau mới thôi. Minh Hải sử dụng Dương Văn Ba sau khi đã hỏi ý Sài Gòn và báo cáo với Trung ương.

– Nhưng Minh Hải là một tỉnh...

### **Những cộng rơm bay lên trong gió**



Nhận xét bỏ lửng và vẫn không hết lo lắng của ông Năm Xuân khiến tôi hơi giựt mình. Đây không là lần đầu tôi nghe nhận xét này. Có người xa gần đã nói khá rõ : “ Minh Hải là một tỉnh lẻ lại đi làm ăn ngang hàng với một nước ” ! Hay là ông Mai Chí Thọ cũng đã nghe ai đó nói ra nói vào ? Nhưng tỉnh Minh Hải đâu có làm ăn với nước Lào ! Cimexcol - Minh Hải chỉ làm ăn với BPKP, nhưng BPKP lại là tất cả kỳ vọng của Bộ quốc phòng, của Chính phủ và của Bộ chánh trị Lào !

Với hy vọng làm cho ông Năm Xuân bớt lo, tôi kết luận :

– Vậy là tôi sẽ nói với Dương Văn Ba chỉ nên làm ở Sài Gòn thôi, phải không anh ?

– Cả anh nữa ! – Ông Năm Xuân nhanh nhẩu trả lời.

Khi đưa tôi ra cổng, ông chăm chú nhìn tôi hồi lâu, hỏi tuổi tôi, rồi nói : “ Anh cũng đã trọng tuổi rồi, nên bám Sài Gòn mà sống. Khi tôi về hưu, tôi cũng sẽ về lại Sài Gòn... ”.

Tôi ra phở, cùng anh tài xế tìm làm tô phở khuya rồi tốt vô Vinh để sang Lào. Biết làm sao ! Không lẽ lại không đi tiếp, không lẽ lại bỏ dở nửa chừng bao công việc, bao con người ?

Trong câu chuyện với ông Năm Xuân, tôi nhớ ông có nói với tôi câu này : “ Giữa tôi với anh, tôi chỉ nói “ à demi-mot ” thôi, anh cũng phải hiểu ”. Khi kể lại cho Ban giám đốc Cimexcol và lãnh đạo Minh Hải, tôi cũng bắt chước ông, không phải “ nói nửa chữ, nửa lời ”, hay nửa câu, mà là bỏ hẳn một câu. Đó là câu : “ Minh Hải làm sao quản nổi dân Sài Gòn ”. Tôi bỏ, không phải vì sợ Minh Hải sợ, mà vì sợ Minh Hải bị chạm tự ái...

Như vậy, tôi nghĩ, là đã bắt đầu “ có vài cọng rom bay lên trong gió ”, nói theo kiểu của ông Harriman, trưởng đoàn thương thuyết Hoa Kỳ, khi tôi gặp ông ở Paris hồi năm 1968. Chỉ có cái khác : hồi năm 1968 rom bay lên là để báo

hiệu hòa bình, còn bây giờ là để báo tin bão tố. Một cái khác nữa : hồi năm 1968 là giữa ta và địch, còn bây giờ là giữa ai đây ?

### **Tội thi vị hóa**

Một lần nữa, ngày lễ Quốc khánh Lào lại đến. Thấm thoát mà đã hai năm kể từ ngày tôi giúp Cimexcol tổ chức gian hàng hội chợ tại Vientiane. Sài Gòn hằng năm đều có tổ chức lễ mừng Quốc khánh Lào. Được biết tôi có một ít kinh nghiệm hợp tác với Lào, Hội hữu nghị Việt Nam - Lào của Thành phố Hồ Chí Minh mời tôi phát biểu trong cuộc mít tinh ngày 01.12.87 tại Nhà hữu nghị Thành phố, cùng với giáo sư Phan Gia Bền, Tổng thư ký Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố.

Anh Bền nói trước, về lịch sử, về truyền thống hợp tác lâu đời giữa hai nước. Tôi nói về những kỷ niệm riêng của tôi. Về câu chuyện : “ *Người đàn bà hát* ”, tên một ngọn núi nhỏ ở Lạc Sao. Người đàn bà đó hát rằng : “ Lạc Sao, dựa lưng vào dãy Trường Sơn, được dãy Trường Sơn mái nhà chung của hai dân tộc Lào-Việt che chở, phải là căn cứ chiến lược vĩnh cửu của Nhà nước Cách mạng Lào ”.

Những đêm trăng sáng, ngồi tựa lưng vào lán trại giữa rừng nhìn lên ngọn núi “ *Người đàn bà hát* ”, các bạn Lào đã kể tôi nghe về ý nghĩa câu hát của “ người đàn bà núi ”. Lời hát này có thật hay không, tôi không biết. Ý định thành lập thị trấn chiến lược Lạc Sao có trước hay sau lời hát này, tôi không biết...

Sau đây là bài nói chuyện của tôi.

### ***Từ hội chợ Vientiane đến hội chợ Hà Nội***

“ Vào khoảng cuối năm 1985, Công ty liên doanh giữa thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Minh Hải hợp tác kinh tế với Lào nhờ tôi giúp tổ chức một gian hàng hội chợ hỗn hợp giữa Công ty liên doanh và Công ty chấn hưng miền núi Lào, thuộc Bộ Quốc phòng Lào, tại hội chợ quốc tế Vientiane, mừng ngày Quốc khánh 2 tháng 12 và kỷ niệm 10 năm giải phóng đất nước Lào. Tôi đã nhận lời và đã thực hiện thành công tổ chức này. Có thể nói đây là lần đầu tiên hàng hóa của Thành phố Hồ Chí Minh và Minh Hải tràn ngập Vientiane, cạnh tranh trực diện và có hiệu quả với hàng hóa của Thái Lan, Trung Quốc. Một đồng chí cán bộ cao cấp Lào đã vui vẻ nói với tôi : “ Lính của các anh có mặt ở đây là ta đã thắng lợi rồi”. “ Lính của các anh ” là hàng hóa của Việt Nam. Có thể nói đây là lần đầu tiên những thành quả bước đầu của sự hợp tác giữa hai công ty đã thu hút được sự chú ý và suy nghĩ của mọi người, từ món đồ chơi trẻ em bằng gỗ đến các trang bị nội thất, từ chính kiến trúc gian hàng làm bằng gỗ Lào và công thợ Việt Nam đến căn nhà tiền chế mà hai công ty có tham vọng sản xuất hàng loạt để xuất khẩu. Đây là lần đầu tiên những món ăn Việt Nam thu hút đông đảo người dân xứ Lào, Việt kiều và du khách vào quán ăn của gian hàng hợp tác. Đây cũng là lần đầu tiên mà dàn nhạc nhẹ của thành phố Hồ Chí Minh, do cố nhạc sĩ Thanh Trúc làm trưởng đoàn, đã lưu lại ấn tượng khó phai mờ trong lòng lãnh đạo, nhân dân và bộ đội Lào và trong lòng những người con Việt Nam sống xa Tổ quốc. Đặc biệt nhất, đây là lần đầu tiên, những thanh niên nam nữ Lào-Việt cùng sống và cùng làm việc thật sự dưới một mái nhà, cùng quản lý gian hàng hội chợ. Gian hàng đã hân hạnh được đón tiếp đồng chí Tổng Bí thư Lê Duẩn, và tôi còn nhớ mãi một trong những lời nói của đồng chí khi tiếp xúc với các nhân viên Việt-Lào tại gian hàng. Đồng chí nói : “ Đâu có ai phân biệt được ai là Việt, ai là Lào, nếu không nghe tiếng nói”. Tóm lại, đây là dịp tôi không thể nào quên vì thấy được một phần khả năng đóng góp của chính mình, tiềm năng của hai đất nước, triển vọng to lớn của công cuộc hợp tác chân thành, bình đẳng, cùng tôn trọng lẫn nhau và cùng có lợi, coi quyền lợi của Bạn như của chính mình.

## ***Chia sẻ***

*Từ đó tôi đã giúp thêm Minh Hải tham gia triển lãm tại hội chợ truyền thống Thất Luông cuối năm 1986 và góp phần tổ chức gian hàng Minh Hải tại hội chợ triển lãm khoa học kỹ thuật Hà Nội mừng Đại hội toàn quốc lần thứ 6 của Đảng. Tại đây ba sản phẩm đầu tay của chương trình hợp tác với Lào của Minh Hải đã được tặng thưởng 3 huy chương, hai vàng và một bạc.*

*Từ đó tôi đã cộng tác tích cực hơn với Công ty Cimexcol Minh Hải với tư cách chuyên viên cố vấn về các chương trình hợp tác đầu tư dài hạn và toàn diện của Minh Hải tại Lào, đặc biệt là tại vùng Lạc Sao Trung Lào, về công nông lâm nghiệp và xây dựng các công trình phúc lợi công cộng.*

*Sở dĩ tôi đã ngày càng gắn bó hơn là vì càng đóng góp, tôi càng thấy yêu thương con người ở đây : những con người không ngại gian khổ đã dám đem thân lót đường, mở ra một lối đi mới đầy sáng tạo và triển vọng cho đất nước, những con người từ nhiều giới khác nhau, với những ngành nghề trình độ khác nhau, đã lặn mình vào nhiều lĩnh vực của công cuộc hợp tác với một niềm tin mới mẻ và mạnh mẽ như những chiến sĩ ngoài mặt trận. Đó cũng là những người bạn Lào một mực thủy chung với sự nghiệp hợp tác Lào-Việt. Tôi yêu tất cả những con người đó và những công trình tim óc của họ, và thường sung sướng nghĩ rằng đây là một công cuộc xứng đáng để tôi dốc hết sức lực của những năm còn lại của đời mình. Càng đi sâu vào công việc của họ tôi càng nghiệm thấy hết ý nghĩa của công việc họ đang làm : củng cố cái chân của cái kiềng 3 nước Đông Dương anh em. Cùng với họ lao động, lo toan, suy nghĩ, tôi luôn cảm thấy dâng lên trong tôi những niềm xúc động thiêng liêng. Tôi cứ nghĩ : “ Ta đang góp phần xây dựng mảnh đất tiên đồn. Ta đang góp phần nhỏ mọn vào mối quan hệ mật thiết răng môi ”.*

*Quá trình thâm nhập thực tế này còn đọng lại trong tôi kỷ niệm về hai lần bị lật xe trên đất Lào, một lần ở đường 8 và một lần ở đường 9. Về hai tai nạn này tôi chỉ tiếc có một điều, một điều tiếc rẻ cứ cho là lãng mạn mà thành thật : đó là tôi chỉ bị xây xát xoàng thôi, xoàng đến nỗi đến nay không còn một dấu vết nào trên người, trong khi trước và sau tôi đã có nhiều người nằm xuống, vĩnh viễn hoặc mang thương tật suốt đời. Tôi tiếc và ước gì tôi bị nặng hơn một chút, nặng hơn một chút thôi chớ không quá nặng, để có được trên người một dấu vết gì đó của cống hiến, để gọi là “ chia lửa ” với anh em. Còn về sốt rét rừng thì tôi thật sự không dám ước mơ. Nhìn thấy những anh em lên cơn hoặc háp hổi vì sốt rét, tôi sợ quá !*

*Những thành quả bước đầu của hai công ty đã để lại trong tôi những kỷ niệm không bao giờ quên, đã trang bị cho tôi những bài học vô giá và cho phép tôi đi đến một số khẳng định.*

*Những tiếng như “ hướng về biển Đông ”, “ mở ngõ ra phía Đông ” v.v... là những tiếng đầu tiên tôi nghe khi đặt chân lên đất Lào. Những tiếng đó tôi nghe, ôi nó cảm động biết bao, khi nghĩ rằng đó là “ hướng về Việt Nam ”, dứt khoát quay lưng với Thái Lan, với con sông Mêkong “ hẹp té ” nằm dọc biên giới Thái - Lào. Những tiếng đầy âm hưởng sâu xa đó không những được thốt ra từ miệng các đồng chí lãnh đạo và cán bộ Lào các cấp mà còn nằm trong Nghị quyết của Đại hội, của Bộ Chính trị Đảng Nhân dân Cách mạng Lào.*

*Tôi cũng chứng kiến với bao xúc động quyết tâm của các đồng chí lãnh đạo và cán bộ Lào “ xây dựng vùng hậu phương chiến lược ” tại vùng Lạc Sao Trung Lào, dựa lưng vào dãy Trường Sơn, mái nhà chung của hai dân tộc, cách biên giới nước ta trong gang tấc, cách thành phố Vinh của ta không đầy 100 km đường chim bay.*

*Tôi cũng chia sẻ ước mơ hàng đầu của những người bạn Lào mở lại đường nước sông Mêkông, bé tắc từ trong chiến tranh, để giao lưu hàng hóa giữa Nam Lào, Campuchia, miền Nam nước ta và ngược lại.*

*Tất cả những điều đó thật là hấp dẫn, nhưng cũng phải thành thật nói rằng, cho tới trước đầu năm 1985, nó chỉ nằm trong nghị quyết.*

*Mãi đến đầu năm 1985, ở cả hai phía Lào-Việt, hai công ty song song ra đời. Để cùng một lúc tiến quân ra phía trước, ngay giữa lúc đồng bào ta nô nức đón mừng Xuân, chuẩn bị ăn Tết.*

*Bộ Quốc phòng Lào cho ra đời Công ty CHẤN HÙNG MIỀN NÚI LÀO, Borisat Phatthanna Khet Phoudoi, gọi tắt là BPKP, đưa những người lính đầu tiên đi làm kinh tế.*

*Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Minh Hải liên doanh cho ra đời LIÊN HIỆP CÔNG TY HỢP TÁC KINH TẾ VỚI LÀO, gọi tắt là CIMEXCOL, nay là CIMEXCOL MINH HẢI.*

*Từ đó những ước mơ và những điều ghi trong nghị quyết trên đây đã lần lượt trở thành hiện thực.*

*Quá trình hoạt động của hai công ty trong vòng chưa đầy 3 năm qua tuy ngắn nhưng khó có thể tóm lược được trong vòng vài trang giấy. Tuy nhiên từ đó cũng có thể rút ra mấy khẳng định.*

***Khẳng định thứ nhất : hoàn thành sứ mạng mở ngõ ra biển Đông.***

*Con đường vượt Trường Sơn xuất gỗ qua Vinh là một khẳng định. Sau ba tháng đầu hoạt động, hai công ty, mà chủ yếu là Cimexcol Minh Hải, đã đưa hơn 7.000 m<sup>3</sup> gỗ thông ra Vinh xuất khẩu, đem về cho hai phía hàng triệu đô la. Sau khi mở ngõ con đường 8 là con đường gian nan hiểm trở nhất, thì tiến qua đường 12 và đường 9 sau này coi như việc trở bàn tay. Sau gỗ xuất khẩu là những sản phẩm từ gỗ, từ rừng và các loại hàng hóa sản phẩm khác. Và tới nay,*

tôi có thể khẳng định rằng sứ mạng mở ngõ ra biển Đông đã hoàn thành, con đường ra phía Đông là không thể đảo ngược được. Con số gỗ xuất qua Thái Lan bằng ngã sông Mêkong ngay từ đầu mùa xuân năm 1985 đã sụt đến con số thảm hại, việc thất thoát tài nguyên rừng và thất thu tài chính của Nhà nước Lào ngày càng được chặn đứng có hiệu quả. Các mối quan hệ làm ăn với hai phe, mà chủ yếu là phe xã hội chủ nghĩa, ngày càng phát triển bằng ngã biển Đông, qua ngã Việt Nam. Ngày nay ai qua đèo Keo Nua trên đường 8 đều có thể sờ mó tính không đảo ngược và ngày càng vững chắc của con đường gỗ Lào-Việt. Nó đã được trải nhựa và ít ai có thể ngờ rằng chỉ vào thời kỳ này của năm 1985, nó từng là nơi nằm lại vĩnh viễn của hàng chục lái xe, phụ lái dừng cảm, gan lì, hết mình vì sự nghiệp hợp tác. Con đường 8 có từ thời Pháp thuộc và hư hại nặng trong chiến tranh chống Mỹ ác liệt, đã thật sự định hình, hằng ngày, hằng tuần thay da đổi thịt và là nhân chứng hùng hồn của một công trình hợp tác có hiệu quả, mà một trong những hiệu quả tuy phụ mà không phụ là hằng ngàn lao động các địa phương lân cận, nhất là ở Nghệ Tĩnh, có việc làm, từ việc trực tiếp làm đường đến việc khai thác các dịch vụ. Còn về hiệu quả chiến lược lâu dài thì hai con tàu viễn dương do 2 Công ty cùng hùn vốn làm ăn, tuy không là gì so với hoạt động và tiềm năng trên biển của nước ta, nhưng đối với một nước nằm sâu trong đất liền như nước bạn thì đó là một biểu tượng sinh động của một con cá kình ra biển, là viễn tượng của một tiền đề làm ăn xán lạn với năm châu.

### **Khẳng định thứ hai : hình thành vùng hậu phương chiến lược của Lào.**

Việc hình thành “ vùng hậu phương chiến lược ” Lạc Sao cũng là một khẳng định và là một hiện thực phong phú và hào hùng khác.

Từ một địa danh vô nghĩa trong rừng già, hay với cái nghĩa đơn thuần là “ cây số 20 ” dịch ra tiếng Việt, một cái mốc trắc địa trên đường 8 mà ngay cả một trụ số để đánh dấu cũng không có, có chăng là những hố bom chằng chịt và những quả bom bi còn ẩn náu để lén lút trả thù cho cái thua cay đắng của giặc Mỹ, Lạc Sao nay đã là một thị trấn. Mà là một thị trấn như thế nào ? Thật cảm

động biết bao khi chứng kiến cảnh người dân các bộ tộc Lào sống tại đây lần đầu tiên nhìn thấy đèn điện, và cảnh họ đã kéo cả gia đình lội bộ hằng chục cây số đường rừng để đến xem một nhà máy cưa xẻ gỗ. Ở những nơi mà cách đây 2 năm thôi, anh em Việt-Lào còn phải lội bộ chúc Tết nhau, len lỏi giữa cây rừng, sinh lầy lên đến gối, hoặc đi lại bằng những con “bò vàng” là những chiếc xe chuyên dùng để chở gỗ hay bằng xe ủi đất, thì ngày nay là nơi lưu thông của xe gắn máy, xe hơi, xe đạp. Trừ những người đặt chân đến đây lần đầu tiên, không ai có thể ngờ rằng ở vào vị trí của các nhà máy, xí nghiệp đã và đang mọc lên san sát hiện nay từng là hang ổ của thú rừng và thổ phỉ. Vài ngôi nhà sàn lác đác của người dân địa phương chuyên lấy mật ong rừng hay trồng chui cây thuốc đã nhường chỗ cho những khu dân cư đông đúc. Người Mèo, người Hmông đã lần lượt từ già núi cao, rừng sâu để quy tụ về đây lập nghiệp. Lần đầu tiên những người dân chuyên sống du canh, du cư đã biết làm lúa nước. Họ đã không đốt rừng làm rẫy nữa mà đã biết bảo vệ rừng và sống nhờ rừng. Dưới tán rừng họ biết cây nào nên chặt, cây nào nên trồng mới để đến mùa thu hoạch cả gia đình gùi ra bán cho Xí nghiệp dược phẩm Lạc Sao.

Đồng chí KHẮM TẮY XIPHĂNGDON, Bộ trưởng Quốc phòng Lào, trong một lần đến thăm, đã nói với cán bộ ta : “ Đây là quê hương của tôi và đây là lần đầu tiên trong đời tôi thấy những cây cà phê mọc lên ở đây... ”.

Thay cho tiếng gà rừng tao tác ban mai là tiếng ê a học bài của những trẻ em lần đầu đi học, là những tiếng cười vang trên sân bóng, là những tiếng trống kèn của các đội thanh thiếu niên ở Nhà văn hóa. Thay cho những chuyên viên người Việt lúc đầu khai phá là những nam nữ thanh niên Lào ưu tú từ các lớp đào tạo ở Thành phố Hồ Chí Minh - Minh Hải trở về quản lý mọi mặt hoạt động, từ khâu chặt hạ đến khâu xuất gỗ... Tôi đã từng nghe và biết về một số “thành phố nấm” mọc lên như thổi ở một số nơi trên thế giới, thì đây cũng là một thành phố nấm mọc lên như thổi, nhưng không phải là do một loại lợi nhuận nhất thời thu hút, một loại cơ cấu giống như một người khổng lồ có đôi



*chân bằng đất sét hay què quặt bệnh hoạn về cơ bản, mà là một thị trấn có cơ cấu tổ chức toàn diện, một thành phố có ý hướng chiến lược lâu dài...*

*Thật là kỳ diệu và kỳ diệu này là con đẻ của một mô thức hợp tác đầy sáng tạo của hai phía Lào Việt, là kết quả của lao động và tài nguyên của hai phía, kết hợp với khoa học, với kỹ thuật, với lãng mạn cách mạng, với dân thân vì lợi ích ngàn đời của hai dân tộc.*

### ***Khẳng định thứ ba : mở lại đường nước sông Mêkông.***

*Vùng hậu phương chiến lược như vậy là đã được hình thành, ngày càng vững mạnh. Con đường ra phía Đông như vậy là đã thênh thang mở rộng. Nhưng những nhà lãnh đạo còn muốn đi xa hơn nữa. Họ muốn mở ngõ sông Mêkông đi về hướng Cần Thơ, Thành phố Hồ Chí Minh, Minh Hải. Hai thử thách thành công trên đây khiến họ càng xác tín hơn vào hiệu quả của hợp tác. Và quả tình họ đã không thất vọng. Vào những tháng cuối năm 1986 đầu năm 1987 một đoàn tàu xà lan của Minh Hải, lần đầu sau hàng chục năm, đã từ Cần Thơ ngược sông Mêkong với nhiều ghềnh thác và giặc phi, qua Kratié và Stung-Treng trên đất Campuchia, qua Vưon Kham trên đất Lào để đưa muối, gạo và hàng hóa Việt Nam đến Nam Lào và từ đó đưa gỗ Lào về miền Nam nước ta. Mở được con đường sông sinh tử này cũng là một kỳ công sinh tử của anh em. Nó chứng tỏ rằng việc đó làm được, tức không khó khăn nào không thể vượt qua với tấm lòng xuân phơi phới của ba dân tộc. Nó lật ra cho 3 nước một trang sử mới trong công cuộc hợp tác làm ăn, đem lại hạnh phúc ấm no và phồn vinh cho 3 nước. Dòng sông Mêkong hùng vĩ và vô cùng phong phú, đã từng ngăn cách 3 nước Đông Dương trong chiến tranh nay đã lại nối liền 3 nước anh em, như một mạch máu trong một thân thể. Để cho tiếng hát của ai, từ nay xuôi ngược trên sông càng thêm đậm đà tình nghĩa. Để cho hai câu : “ Việt-Lào hai nước chúng ta. Tình sâu như nước Hồng Hà Cửu Long ” không chỉ đẹp trên hình tượng bóng bẩy, mà còn có cả chiều sâu vật chất của dòng sông huyết mạch, được nói lại bằng máu của chính những người con hai nước đi làm hợp tác.*

*Đó là khăng định thứ 3.*

*Ba khăng định trên đây khá đủ để tiêu biểu điển hình cho một đường hướng, một phương thức, một lề lối, một não trạng và tính toán làm ăn hợp tác đúng đắn. Nó là một “ cửa đột phá ” để qua đó hàng loạt công trình hợp tác, hàng loạt công cuộc làm ăn ùa theo, vượt lên phía trước chiếm lĩnh hàng loạt mục tiêu lớn nhỏ, trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Một cửa đột phá cơ bản như vậy, trong quân sự, trong chánh trị, trong khoa học kỹ thuật và trong làm ăn kinh tế không dễ xảy ra hằng năm, thậm chí hằng chục năm. Nó đòi hỏi nhiều tích lũy công phu, nhiều giá phải trả, cộng với những cơ may không phải lúc nào cũng dễ nắm bắt. Sau đó, thì cứ tha hồ mà ứng dụng...*

***Khăng định cơ bản : một cống hiến không nhỏ của cách mạng Việt Nam.***

*Từ những khăng định trên đây tôi có thể đi đến một khăng định cơ bản hơn, khái quát hơn : tôi thành thật nghĩ đó là một cống hiến không nhỏ của cách mạng Việt Nam, sau những cống hiến vĩ đại của thời kỳ chiến tranh giải phóng.*

*Nó củng cố lòng tin của người bạn Lào vào chính bản thân họ và vào khả năng của người anh em Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới.*

*Nó chặn đứng những khuynh hướng cơ hội trong nội bộ hàng ngũ bạn...*

*Nó đánh bật những luận điệu xuyên tạc và những thủ đoạn xảo trá lừa phỉnh của kẻ địch.*

*Nó nâng giá và treo cao giá tiềm năng của nước bạn trên thị trường các loại của thế giới.*

*Và trên hết, nó nêu cao chính nghĩa của cách mạng Lào-Việt, xiết chặt hàng ngũ nhân dân hai nước hết lòng tin Đảng, đi theo Đảng, cùng với Đảng vượt qua những chặng đường cách mạng mới.*

*Không phải ngẫu nhiên mà người dân vùng Lạc Sao trung Lào mới đây đã thét anh em ta uống rượu cần và nhận xét : “ Vài năm làm kinh tế có hiệu quả cũng đủ bù vào những năm lận đận ”.*

*Không phải là khoa trương khi trong những lời phát biểu chính thức, các đồng chí lãnh đạo Lào đã gọi là “ thân tộc ”, là “ có ý nghĩa lịch sử ”, chiến dịch xuất chuyên gỗ đầu tiên ra biển Đông mùa xuân 1985.*

*Đồng chí Thiếu tướng CHỆNG XÂYNHAVÔNG, Tổng giám đốc BPKP đã có lần tâm sự với tôi : “ Hữu nghị, hợp tác không chỉ là những lời tuyên bố hay nghị quyết. Các đồng chí Việt Nam đã chứng minh điều đó bằng việc làm có kết quả của mình ”.*

*Và thật là có ý nghĩa và khích lệ biết bao khi nghe những lời nói sau đây từ chính miệng đồng chí Tổng bí thư Cay Xỏn Phomvihản : “ Các đồng chí qua đây là đi làm cách mạng ”.*

*Đánh giá này đã làm nức lòng những ai đã từng góp phần nhỏ mọn của mình vào công cuộc hợp tác. Nó khẳng định truyền thống vẻ vang của Cách mạng Việt Nam, không ngừng sáng tạo, không ngừng có những tác động đúng đắn vào hướng đi của lịch sử, không ngừng un đúc, bồi dưỡng lớp lớp những chiến sĩ ưu tú đóng góp cho sự nghiệp cách mạng ở mỗi nước và chung cho ba nước Đông Dương anh em.*

### **Nhiều mơ ước**

*Khẳng định này và những hiện thực sinh động, những “ chiến tích ” rục rờ trên đây là những điểm tựa cho phép tôi tin tưởng lạc quan nhìn về phía trước và có nhiều mơ ước. Tôi mơ tới một ngày có những vòng đua trên bộ, trên sông gắn liền những nhà thể thao 3 nước. Tôi mơ có những điệu múa dân gian như điệu múa lâm vông chẳng hạn, sẽ là những điệu múa chung cho ba dân tộc. Tôi*

*mơ thấy ngày nhân dân ba nước giao dịch với nhau không qua phiên dịch, người nước này nói được tiếng của người nước kia, học sinh nước này có giờ học tiếng của người nước kia.*

*Nhìn lại đồng bạc Đông Dương xưa trên đó có tiếng Lào, tiếng Campuchia, tiếng Việt, tôi lên án chế độ thực dân Pháp, nhưng nhìn công cuộc làm ăn trên thế giới hiện nay, tôi mơ tới một thị trường chung cho ba nước sẽ có ngày mở hội...*

*Những mơ ước trên đây phải chăng là quá táo bạo và không có cơ sở ? Tôi thành thật không nghĩ như vậy” ...*

Sở dĩ tôi nhắc đến bài nói chuyện trên đây là vì, có một lúc, sau này, nó đã bị kết tội là “ thi vị hóa ” những hành động tội phạm, khi tôi được gọi vô công an... Còn Cimexcol thì bị một đoàn kiểm tra kết tội... “ lừa bịp ”, “ mua tàu bằng nước bọt ”, mắc nợ khiến “ nhân dân Minh Hải kéo cày nhiều đời không trả nổi ”... Và lãnh đạo Minh Hải lúc bấy giờ thì bị kết án là đã “ đề xuất chủ trương hợp tác với Lào ”.

### **Người đề xuất chủ trương hợp tác với Lào**

Nhưng ai là người đề xuất chủ trương hợp tác với Lào ?

Từ hằng chục năm trước khi Cimexcol Minh Hải ra đời, nhiều văn kiện nghị quyết của Trung ương Đảng hai nước đã từng là nền tảng chính trị và pháp lý cho công cuộc liên kết kinh tế giữa Việt Nam và Lào, đặc biệt là các ngành, các đơn vị ở Trung ương và các tỉnh từ Huế đổ ra. Nhưng sự hình thành và hoạt động của Cimexcol và BPKP lại trùng hợp khá lý thú với việc ban hành một nghị quyết, có liên quan, của chính phủ Việt Nam. Đó là nghị quyết số 138 - HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng “ về tổ chức, phân công nhằm thực hiện các nhiệm vụ về liên kết, hợp tác kinh tế giữa nước ta và nước Cộng hòa Dân chủ

Nhân dân Lào trong những năm trước mắt” do Chủ tịch Phạm Văn Đồng ký ngày 20 tháng 5 năm 1985, mà sau đây là một đoạn trích dẫn :

*“ Trong mấy năm qua, các ngành các địa phương của ta đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện các nhiệm vụ hợp tác kinh tế, văn hóa với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Quan hệ kết nghĩa giữa các địa phương được mở rộng. Nội dung hợp tác được tập trung vào những mục tiêu quan trọng như.... Các hình thức hợp tác... được mở rộng. Nguyên tắc hai bên cùng có lợi, có ưu tiên, ưu đãi cho nhau đã được chú ý vận dụng. Việc hợp tác kinh tế, văn hóa ngày càng phát triển và đem lại hiệu quả, đã góp phần củng cố tình đoàn kết và sự tin cậy lẫn nhau. Tuy nhiên, trong một thời gian ngắn và do khả năng của ta có hạn, nhiều yêu cầu của bạn chưa được đáp ứng tốt, chất lượng công việc chưa phù hợp. Tình hình đó đã ảnh hưởng đến việc mở rộng hợp tác giữa ta với bạn...”*

***YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG TRONG HỢP TÁC KINH TẾ VÀ VĂN HÓA VỚI BẠN TRONG NHỮNG NĂM TỚI VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM :***

*Nội dung hợp tác :*

*“ Hợp tác sản xuất lương thực, thực phẩm, mở rộng việc trao đổi hàng tiêu dùng ; khai thác tài nguyên, trước mắt là gỗ, xây dựng đường giao thông, chú trọng các tuyến đường ra biển Việt Nam, tìm kiếm thăm dò tài nguyên ; giúp bạn đẩy mạnh xuất nhập khẩu hàng hóa qua phía Đông ; cung cấp chuyên gia và đào tạo cán bộ cho bạn. Phải rất coi trọng việc liên kết, hợp tác toàn diện giữa các địa phương... ”.*

Xem lại những gì Cimexcol - Minh Hải đã thực hiện và bắt đầu thực hiện, trong vồn vẹn có hai năm, từ 1985 đến 1987, tôi thấy không có việc nào là không đáp ứng, và không đáp ứng xuất sắc, những yêu cầu nội dung của nghị quyết nêu trên đây. Vậy mà các ông Ba Vị, Ba Hùng, Năm Hạnh lại bị kết tội “ đề xuất hợp tác với Lào ” ! Phải chăng vì Minh Hải là một miền quê tận cùng

của đất nước, không một tấc đất dính với Lào, mà dám kéo đi hợp tác với Lào, lại còn kéo theo một lô những người thuộc chế độ cũ, “ không đủ tin cậy về chính trị ” như đoàn kiểm tra đã báo cáo, nên Minh Hải và Cimexcol phải có tội ?

### **Khởi mào vụ án Cimexcol : Ngô Vĩnh Hải bị bắt**

Sau bài nói chuyện của tôi, không những có thêm “ mấy cọng rom bay lên trong gió ” mà cả một cây rom. Nhưng tôi vẫn ngây thơ, không chút nghi ngờ. Tôi nói chuyện ở Nhà hữu nghị Thành Phố ngày 01 tháng 12 năm 1987 thì ngày 04 tháng 12, Ngô Vĩnh Hải bị bắt...

Ngô Vĩnh Hải là một phóng viên của báo Điện Tín trước 1975 và của Tin Sáng sau 1975. Khi Cimexcol ra đời, Hải và cô em gái Ngô Thái Anh có đi làm hội chợ với tôi ở Vientiane. Về sau Hải làm tổ trưởng tổ kiều hối cho Cimexcol một thời gian rồi nghỉ. Hải có người anh là giáo sư Ngô Vĩnh Long, dạy ở trường đại học bang Maine, Hoa Kỳ.

Cimexcol được tỉnh Minh Hải cho phép nhập “ xe Honda nghĩa địa ” về tiêu thụ trong nước. Tỉnh còn ra lệnh cho Cimexcol bán rẻ xe cho cán bộ để làm phương tiện đi lại công tác. Còn nhớ hồi cuối những năm 1980, ai mua được một xe Honda “ nghĩa địa ” là mừng như bắt được vàng. Cimexcol bán rẻ nhưng vẫn có lời, bởi giá nhập thường từ 180 đến 200 đô la một chiếc, mà bán ra là từ 400 đến 600 đô la cao hơn. Nhưng theo cáo trạng trong phiên tòa tối cao tháng 4 năm 1989 xử “ Vụ Dương Văn Ba và các can phạm khác... ” thì bán rẻ xe cho cán bộ, dù có lời, dù có lệnh của tỉnh, vẫn có tội : tội phá giá thị trường. Thì ra, từ cuối những năm 1980, những cơ quan chuyên chính bảo vệ pháp luật xã hội chủ nghĩa ở nước ta đã hăng hái bảo vệ “ thị trường ” như thế đó !

Ngô Vĩnh Hải có quen với Việt kiều Martin Claude. Hải vận động M. Claude chuyên đô la hợp pháp cho Ngân hàng kiều hối Minh Hải để mua Honda của Cimexcol cho thân nhân trong nước. Hải mua lại xe của các thân nhân này, nếu có ai bán. Cùng mua xe với Hải có Nguyễn Ngọc, người cùng xóm. Hải và Ngọc bị bắt. Việc mua xe của hai người này rõ ràng không có gì là phi pháp, lại có mấy cái lợi hợp pháp : lợi cho Nhà nước vì gom được ngoại tệ qua ngân hàng kiều hối, lợi cho Cimexcol vì kinh doanh xe honda có lãi, lợi cho thân nhân Việt kiều được mua xe vì có xe để đi hoặc nếu không dùng xe, đem bán lại thì có được tiền đồng. Còn người mua xe lại như Hải và Ngọc, nếu có lợi thì lợi đó cũng không có gì là phi pháp.

Tôi đem chuyện thưa với ông Sáu Ngọc, cũng lại ông Sáu Ngọc, Giám đốc Công an Thành Phố. Ông Sáu Ngọc cho tôi cảm thấy rằng nếu mọi việc đúng như tôi trình bày thì vụ của Hải chắc cũng không khó giải quyết và chắc sẽ sớm được giải quyết. Thế nhưng Hải đã bị giữ 16 tháng, mà hết 10 tháng là trong phòng tối. Còn Nguyễn Ngọc thì một năm sau được tạm tha để rồi bị bắt lại vài tháng trước khi ra tòa. Sau này ai cũng biết : bắt Hải là để mở màn cho vụ án Cimexcol, và người bắt Hải không là Công an Thành Phố Hồ chí Minh mà là An ninh Bộ Nội vụ. Không đầy một tháng sau khi Hải bị bắt, vào ngày Noel 1987 Dương Văn Ba cũng bị bắt và liền sau đó là toàn bộ những người chủ chốt của Cimexcol.

Toàn bộ hồ sơ về vụ án Cimexcol - Minh Hải tôi đã trình bày khá đầy đủ trong “ Chuyện Một Vụ Án ” gửi lãnh đạo Đảng và Nhà Nước hồi tháng 7 năm 1997. Tập hồ sơ dày 384 trang (sau này tôi có bổ sung nên thành 432 trang).

### **Cựu tù Nguyễn Quang Sang khiếu nại : án chánh trị hay án kinh tế**

Ở đây, để cho cốt chuyện được liên lạc, tôi chỉ xin trích lại vài đoạn ngắn trong đơn khiếu nại tái thẩm đề ngày 1/12/1996 của ông Nguyễn Quang Sang,

nguyên giám đốc Cimexcol-Minh Hải, và trong thư của ông Nguyễn Quốc Sử, nguyên Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Minh Hải, nghỉ hưu, gửi ông Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Tối cao đề ngày 1/1/1987.

Ông Nguyễn Quang Sang khiếu nại :

“... Thứ nhất là : Sai nguyên tắc cơ bản luật pháp.

*Công ty Cimexcol do tôi làm giám đốc đang hoạt động kinh doanh, đang thực hiện chương trình hợp tác đầu tư với nước bạn Lào trên đà phát triển thuận lợi, tài sản của công ty chúng tôi đang có trên hàng chục triệu đô la ở thời điểm 1987. Đùng một cái ban Giám đốc và các trưởng phòng ban của công ty Cimexcol bị cơ quan điều tra bắt giam hết, hồ sơ sổ sách chứng từ của công ty bị thu giữ, nhưng không quyết toán kiểm kê tài sản, không bàn giao. Luật pháp nào cho phép cơ quan thừa hành làm như vậy đối với một công ty kinh doanh ? Chúng tôi đang làm ăn tốt, có lãi, có uy tín trên thương trường, đặc biệt là giúp bạn Lào mở cửa kinh tế về hướng Việt Nam. Kết quả đó được Chính phủ ta và bạn Lào chấp nhận.*

*Trong hoạt động của công ty, chúng tôi thường xuyên được các cơ quan chức năng giám sát theo dõi các mặt, nhất là khâu tài chính.*

*Năm 1986 Sở Tài chính Tỉnh kiểm tra, kết quả báo cáo về UB, bản báo cáo ngày 15 tháng 10 năm 1986, công ty Cimexcol lãi 1,6 triệu đô la nói con số tròn.*

*Năm 1987 bản báo cáo tổng kết sau 2 năm hoạt động của công ty Cimexcol gửi về UB tỉnh (bản báo cáo ngày 30 tháng 9 năm 1987) thực lãi 1,414 triệu đô la.*

*Và đặc biệt là đoàn Thanh tra Trung ương, do ông Trần Kiên làm trưởng đoàn đã báo cáo về Ban Bí Thư, Cimexcol lãi 2,235 triệu đô la (bản báo cáo tối mật ngày 2 tháng 12 năm 1987 ông Trần Kiên ký).*



*Tất cả những chứng cứ pháp lý đó đã thể hiện tình hình thực chất công ty Cimexcol kinh doanh có hiệu quả. Vậy thì tại sao chúng tôi có tội ? Tội gì ?*

*Thứ hai là : bắt chúng tôi điều tra về tội kinh tế hay tội chính trị ?*

*Cơ quan điều tra đột ngột bắt chúng tôi giam cầm, cách ly điều tra hơn 1 năm, khai thác hỏi cung chỉ xoay quanh chuyện chính trị... Điều tra hỏi cung tôi là... Ông... hỏi : anh có biết Dương Văn Ba làm chính trị không ? Tập đoàn bè lũ của Dương Văn Ba hoạt động như thế nào ở công ty Cimexcol không ? Anh có biết Dương Văn Ba sử dụng người của nguy đưa vào nội bộ Cimexcol gồm đủ thành phần binh chủng ngành nghề, đủ lập một quốc gia riêng, lấy Cimexcol làm chỗ dựa hợp pháp để thừa cơ lật đổ chính quyền Cách mạng, anh hiểu không ? Anh có biết Hồ Văn Minh, Hồ Ngọc Nhuận đang đóng vai trò trợ lý cho Dương Văn Ba là những cấp trên của y chỉ đạo bộ máy phản động không ? Anh phải trả lời sự thật những gì anh biết. Chúng tôi đã có hồ sơ, biết cả Dương Văn Ba và bè lũ tập đoàn của chúng đang hoạt động chính trị nằm trong nội bộ Cimexcol bao gồm ở Minh Hải, ở Tây Nguyên, ở đất Lào, Dương Văn Ba đã quan hệ được với bọn Hoàng Cơ Minh, kỳ này quăng một mẻ chài bắt gọn.*

*Anh là giám đốc mà anh để Dương Văn Ba lợi dụng anh. Chúng tôi biết anh là người vô tội, nhưng anh áp dụng cơ chế mềm để hoạt động Cimexcol, vì vậy Dương Văn Ba tự tung tự tác thao túng phá rối thị trường gây khó khăn cho nhiều nơi làm lũng đoạn kinh tế Nhà Nước. Anh phải nhận khai báo sự thật cho chúng tôi, anh đổ hết việc làm đó cho Dương Văn Ba và đồng bọn của nó. Anh nên nhớ, chúng tôi biết bắt anh thì chúng tôi cũng biết trả anh về trong danh dự, anh không mất gì cả đâu ”...*

**Cựu Viện trưởng Viện KSND Minh Hải “ công khai ý kiến ”**

Ông Nguyễn Quốc Sử, nguyên Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Minh Hải “ *quyết định công khai ý kiến của mình mà lâu nay chưa ai biết* ”. Ông viết :

*“... Trước hết tôi mở đầu từ việc thai nghén đến sinh ra vụ án mà tên gọi trước đó là vụ án chính trị tại Cimexcol. Tôi dám nói rõ như vậy là vì tôi là một thành viên được tham gia vào đoàn kiểm tra 13 và được giao nhiệm vụ kiểm tra việc sử dụng người được gọi là bừa bãi của công ty Cimexcol mà đối tượng là những người có quan hệ chế độ cũ, cộng với sự kiện trùng hợp vụ án Hoàng Cơ Minh nhập biên vào Hạ Lào lại có tên Dương Văn Tư, theo cơ quan an ninh, là em của Dương Văn Ba. Do đó Ban Chuyên án ra đòi để đi sâu vào vụ án chính trị. Tôi tham gia một lúc thì được chuyển qua bộ phận kiểm tra việc tranh chấp và giải quyết tranh chấp đất đai.*

***“ Sức mạnh trên pháp luật ”.***

*Đi từ vụ án chính trị, tôi chỉ biết làm việc của tôi, còn các việc của người khác tôi không hiểu, nhưng chưa được kết thúc thì đột nhiên chuyển thành vụ án kinh tế, nên Đoàn thanh tra 54 ra đòi để đúng chức năng thanh tra cũng bắt đầu bắt bớ xảy ra, một số người bị bắt để điều tra trước khi khởi tố vụ án. Luật quy định có vụ án mới có bị can, nhưng ở đây có bị can trước khi có vụ án. Vì công tác thanh tra chưa kết thúc thì lấy đâu ra gọi là căn cứ pháp lý để khởi tố vụ án ? Không thể có một nhà biện luận pháp lý nào cho đó là việc làm đúng pháp luật cả, việc làm trái luật đó chính những người đang thừa hành là người hiểu luật hơn ai hết, tại sao có tình ? Trong quá trình thanh tra là quá trình bắt bớ điều tra để phục vụ thanh tra. Vậy những người đang làm nhiệm vụ của Đoàn 54 có biết rằng người làm như vậy là phạm luật không ? Chắc rằng họ biết quá chứ, nhưng tại sao làm như vậy ? Phải chăng là sự cố ý làm bừa hay do “ Sức mạnh ” của Đoàn thanh tra là trên pháp luật ?*

Từ việc làm không tuân theo pháp luật trên đây đã dẫn đến một hậu quả nghiêm trọng khác, là quá trình thanh tra không được giải trình, đối chất, mà đó là một nguyên tắc thanh tra không thể thiếu, và nếu không có đối chất, đối chiếu, giải trình thì hồ sơ thanh tra từ đầu đến cuối là của Thanh tra, nếu không nói là loại hồ sơ đơn phương. Bởi những người có trách nhiệm quản lý và nhân viên phục vụ đã bị bắt trước khi kết thúc thanh tra nên toàn bộ tài sản đồ sộ của công ty không còn được quản lý chặt chẽ, đó là chưa nói việc mất, còn ra sao. Cũng tương tự như vậy, toàn bộ quá trình kinh doanh lỗ, lời, toàn bộ tài sản – nợ phải thu, phải trả – tất nhiên có bộ máy quản lý mới nhận lãnh, nhưng thật kỳ lạ không có người bàn giao, chỉ kiểm kê cho có. Như vậy việc làm đó đã tạo được một kẽ hở khổng lồ. Tôi cho rằng kẽ hở đó là do cố ý chứ không thể là khách quan. Chính việc tạo kẽ hở đó là mục tiêu để có điều kiện kết luận rằng : “ Lỗ nặng, mất cân đối lớn, bị BPKP chiếm đoạt 1,8 triệu đô la quy ra vàng, GTVT Bình Trị Thiên chiếm đoạt trị giá hàng trăm lượng vàng v.v... ”. Kết luận BPKP chiếm đoạt của Cimexcol sao không dẫn đo thận trọng, vì BPKP có giựt bao giờ đâu. Tôi có đủ căn cứ kết luận BPKP hoàn toàn nhận nợ và cam kết thanh toán, và chỉ còn thống nhất việc cân đối giá nhiên liệu của BPKP cung cấp cho Cimexcol tại Lạc Sao, bởi bữa cân đối nợ có mặt tôi trong cuộc họp tại Lạc Sao.

### **“ Án kinh tế mang tính chất chính trị ”**

Tôi cũng muốn nói thêm rằng : bắt đầu từ vụ án không phải là kinh tế được chuyển thành vụ án kinh tế, đã được ấn định trước là hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, vụ án lớn nhất từ trước tới nay, lẽ dĩ nhiên những hậu quả tổn thất phải được đề cập bằng từ “ tương ứng ”, không phải nói a-b gì nữa, và còn phải cộng thêm “ vụ án kinh tế mang tính chất chính trị ”, để tăng lên về chất của vụ án mà thực chất là tình tiết tăng nặng khi kết án của Tòa. Cũng vì như vậy, trong việc bắt người điều tra cả những người không dấu hiệu phạm tội như Hương Trang, Thu Đông, Vĩnh Hải, mà những người đó có liên quan đến việc đối chiếu tài

*chính và kiểm kê tài sản một phần, và một điều mà những người thừa hành công việc thanh tra, điều tra biết rất rõ, là bởi quá trình làm án không tuân theo pháp luật, nên hồ sơ không khép kín được, hoặc nói cách khác là thiếu tính chắc chắn. Tôi xin chứng minh.*

### **“ Đặc san Bộ Nội vụ làm thay phiên tòa ”**

*“... Dấu hiệu vi phạm pháp luật còn nghiêm trọng hơn nữa là tờ Đặc san của Bộ nội vụ, trước khi phiên tòa mở thì họ đã chở bằng xe xuống tận mũi đất cuối cùng này để tuyên truyền vụ án, nhưng không phải tuyên truyền vụ án đơn thuần theo cách làm của báo chí, mà họ sẵn sàng vượt qua giới hạn theo điều 10 của Luật tố tụng, họ làm thay một phiên tòa sơ thẩm đồng thời chung thẩm, họ công khai buộc tội, kết án và nêu mức hình phạt của một số bị cáo. Việc làm đó đâu thể nào đổ lỗi cho trình độ nhận thức, mà quá rõ ràng có ý tứ xem thường pháp luật, xem thường Đảng bộ và nhân dân Minh Hải.*

*Việc sử dụng Dương Văn Ba cũng như xử lý đoàn xe của Dương Văn Ba thì không phải là Năm Hạnh, nhưng tại sao Năm Hạnh phải lãnh đủ ? Không thể có sự nhầm lẫn nào như vậy được, vì không phải là việc hoàn toàn bí ẩn hay bị kẻ xấu nào đó bịt kín đầu mối, mà có sự toan tính quá rõ ràng, bởi không thể nào không biết đó là trách nhiệm của ai và ai chịu trách nhiệm. Thật vô lý, khi sử dụng Dương Văn Ba thì Năm Hạnh là Trưởng ban Tuyên huấn rồi đi học ở Liên Xô. Thời điểm giải quyết đoàn xe Dương Văn Ba thì Năm Hạnh là Bí thư Huyện ủy Vĩnh Lợi rồi Bí thư Huyện ủy Giá Rai. Sự thật là như vậy thì có phải vô lý khi buộc tội người không trực tiếp vào vụ việc không ?...*

### **“ Dư luận xã hội ”**

*... Tôi nghĩ rằng mọi dư luận của xã hội nói chung hoặc trong phạm vi vụ án này ta chú ý lắng nghe là điều cần thiết, giúp cho ta kiểm nghiệm về chủ trương, đường lối cũng như thực thi pháp luật...*

... Sự phản ứng, cả phê phán và góp ý rất đa dạng chung quanh vụ án, không chỉ trong phạm vi của Minh Hải mà nhiều tỉnh đồng bằng sông Cửu Long và thành phố, như : một số ngành ở tỉnh Cửu Long tổ chức một cuộc thăm dò ý kiến ở Sở, Ban, Ngành, thì có 97 phần trăm chống phiên tòa xét xử vụ án, 96 phần trăm bỏ phiếu phản đối việc đưa Năm Hạnh ra Tòa. Vậy ở Minh Hải hay người nào ở công ty Cimexcol lên đó vận động không ? Hoặc anh T.T.T. cán bộ Mặt trận tỉnh An Giang là người xa lạ đối với Minh Hải, với Cimexcol, có ai sách động hay tự anh thấy cần thiết phải làm theo lương tâm, bằng một bức thư dài phản ứng vụ án, cho rằng cơ chế cũ xử cơ chế mới ? Hay một chị nông dân ở Giá Rai viết một bức thư đầy xúc động gửi lên phiên tòa xin được ở tù thay cho Năm Hạnh, thế thì có ai xúi giục chị hay lòng dân ? ” ...

Cuối thư, ông Nguyễn Quốc Sử đã minh thị “ xác nhận : đây là bản chính của tôi, tôi đồng ý cho sao lại ”.

Tôi không sao lại toàn văn lá thư dài hơn 10 trang của ông Sử, chỉ xin trích lại vài đoạn ngắn.

Và từ “ *Chuyện Một Vụ Án* ”, một hồ sơ dài 384 trang, tôi cũng chỉ xin trích lại vài trang thôi, như trên đây. Để cho câu chuyện “ có đầu có đuôi ”. Hay đúng hơn là để cho khúc đầu và khúc đuôi câu chuyện vào ra công an của tôi có một khúc giữa. Mà cũng chỉ là một khúc giữa thật ngắn, như là một dấu nối mà thôi.

Hy vọng tôi sẽ không bị cho là cố tình làm chuyện “ hai trong một ”, đem “ *Chuyện Một Vụ Án* ” lồng vô “ *Chuyện ĐỜI* ”, hay bắt chước người xưa, dùng “ *Chuyện ĐỜI* ” để nhét “ *Chuyện Một Vụ Án* ” vô trong ...

### **Kết quả buổi làm việc của Ban Bí Thư ngày 9/3/1994**

Vì Ban bí thư nhiệm kỳ VII, với Tổng bí thư Đỗ Mười, “ chủ trương không xử lại vụ án Cimexcol, nhưng ra lệnh xem xét giải quyết từng trường hợp cụ

thê” nên không bao lâu sau Dương Văn Ba đã được thả. Tất nhiên là phải qua một số thủ tục đảng hoàng ! Một phần thủ tục đó là : phải có một số giấy tờ bảo lãnh, trong đó có giấy bảo lãnh của... tôi, một người đã từng bị công an Bộ nội vụ điều tra cả tháng trời ! Một giấy bảo lãnh mà chính anh Dương Văn Ba, và ông cựu chủ ngục của anh đã cho là “ rất có ý nghĩa ”. Nhưng là ý nghĩa gì thì chắc là tôi sẽ không bao giờ hiểu nổi ! Ba chỉ phải ở tù 7 năm 2 tháng, tính từ khi bị bắt, thay vì chung thân, theo bản án. Các bị can khác đều lần lượt hết hạn tù. Trước hoặc sau một “ buổi làm việc ” đặc biệt của Ban bí thư nhiệm kỳ VII tại thành phố Hồ Chí Minh, ngày 9/3/1994, cùng với các ban ngành chuyên trách của Trung ương, và Minh Hải, với 3 anh Ba Vị, Ba Hùng, Năm Hạnh. Riêng hai anh Thạch Phên và Trương Công Miên thì đã chết... Và các anh Ba Vị, Ba Hùng, Năm Hạnh thì tiếp tục khiếu nại...

### **Chánh trị muôn mặt hay sự lo lắng của ông Trần Bạch Đằng**

Khi Dương Văn Ba bị bắt, cuối năm 1987, tôi vội viết ngay một lá thư, để cùng ký tên với Ngô Công Đức, gửi các ông Tổng bí thư Nguyễn Văn Linh, Thủ tướng Phạm Hùng, Phó Thủ tướng Võ Văn Kiệt và Bộ trưởng Bộ nội vụ Mai Chí Thọ, những người lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước, đồng thời cũng là những người đã từng lãnh đạo Sài Gòn và miền Nam trước đây, để bảo lãnh cho Dương Văn Ba. Tôi chạy gặp ông Tư Ánh Trần Bạch Đằng, từng là Bí thư Sài Gòn - Gia Định thời chống Mỹ, để nhờ chuyển cho ông Mai Chí Thọ một lá thư khác của tôi, xin bảo lãnh cho Dương Văn Ba...

Quá sốt ruột, tôi lại xin gặp ông Tư Ánh một lần nữa, và nghe ông nói, đại ý : “ Bảo lãnh cái gì cũng được, nhưng cậu định bảo lãnh cả về chánh trị nữa sao ” ? Ông hỏi thật đúng. Nhưng xét cho cùng, tất cả những trường hợp tôi đã bảo lãnh, từ chế độ cũ qua chế độ mới, từ người theo cách mạng đến người không theo cách mạng, không có trường hợp nào là không xa gần, không gián

tiếp hay trực tiếp dính đến chánh trị. Huỳnh Tấn Mẫm hay Lê Tấn Trạng đều là những người làm chánh trị. Nhưng tôi vẫn bảo lãnh cho họ và ông Năm Xuân Mai Chí Thọ vẫn giúp tôi và cùng tôi bảo lãnh cho Trạng. Dương Văn Ba đã từng là phụ tá của tôi trong nhiều thời kỳ, tôi đã từng phụ lục cho anh ở Lào và tôi biết rõ những thứ như “ điện đài, tàu gián điệp, đồng lõa phản động với Hoàng Cơ Minh, kế hoạch hậu chiến của Mỹ hay tội sát hại T. T. K. ”, v.v... chỉ là đề dựng lên vụ án Cimexcol..., thì tại sao tôi không bảo lãnh cho Ba ? Riêng ông Trần Bạch Đằng, với tờ Tin Sáng bộ mới, với vài trăm con người mà một phần đáng kể là cựu dân biểu, là cựu sĩ quan, là nhà báo nhà văn, là trí thức Sài Gòn cũ ..., không cần ông “ nói ra ”, chỉ cần ông không nói gì hết, thì liệu “ nó ” có mặt được không, sau 1975 ? Rồi nếu không có ông dự phần “ nói ra nói vô ” thì liệu nó có trụ được 6 năm, cho tới ngày 30/6/1981 hay không ? Và biết đâu chừng, ở một khúc quanh khúc queo lắc léo nào đó, thì dù ông có “ nói vô ”, hay vì ông “ nói vô ”, mà biết đâu chừng “ nó ” phải dang ra còn sớm hơn là cái ngày định mệnh phải đến ? Mà ông không chỉ “ đỡ đầu ” cho một mình tờ Tin Sáng. Hai tờ Đứng Dậy và Công giáo & Dân tộc cũng không thể có mặt nếu không có ông... Vì vậy, tôi nghĩ câu ông hỏi tôi là hết sức chân tình, là xuất phát từ tấm lòng ông thật sự lo lắng cho tôi, bởi chánh trị là muôn mặt, là không thể không thay đổi...

**“ Để xử bọn kia ” ...**

Khi vụ án mới bắt đầu, với lệnh bắt Dương Văn Ba của Cục An ninh Bộ Nội vụ, thay vì công an kinh tế, mặc dù nội dung lệnh bắt là vì lý do kinh tế, không ai nghĩ đây là một vụ án kinh tế, hay ít ra là một vụ án bình thường.

Một bà mẹ Việt Nam anh hùng ở Thành phố, người vừa quen thân ông Võ Văn Kiệt vừa quen thân với đại tướng Dương Văn Minh, lại quen biết Dương Văn Ba, có lần trấn an tôi : “ Tôi nghe vụ án đã được giao cho một người ở

Thành phố. Ông này là người tốt, rất đáng tin cậy”. Về sau tôi được biết người đó là ông Ba Hương, ông Lâm Văn Thê, Thứ trưởng Bộ Nội vụ kiêm Giám đốc Công an thành phố Hồ Chí Minh, không phải ông Mười Hương, Bí thư Trung ương Đảng, đặc trách tình báo. Ông Ba Hương cũng chính là người mà ông Tám Khanh, Thường vụ Tỉnh ủy Minh Hải, thành viên ban chuyên án Cimexcol, tiết lộ trong cuộc họp của Ban Bí thư ngày 9.3.94 tại thành phố Hồ chí Minh, đã nhắn Năm Hạnh “ khi ra tòa đừng nói gì, chỉ nói thiếu trách nhiệm, để xử bọn kia”. Và “ bọn kia ” tức là “ bọn nằm trong kế hoạch hậu chiến của Mỹ, trong đó có Hồ Ngọc Nhuận ”.

### **Ông GD CA với NSƯT Chánh Trực : mừng đi !**

Tiếp cận ông Ba Hương Lâm Văn Thê, Giám đốc CA thành phố Hồ Chí Minh không phải là chuyện dễ. Người “ nhận ” làm việc này là nghệ sĩ ưu tú Chánh Trực, người quê Minh Hải. Anh và chị Lê Thiện, vợ anh, cũng đều sốt ruột vì Dương Văn Ba và vì các anh ở Minh Hải. Sau khi gặp được ông Ba Hương, Chánh Trực như được cởi khỏi một gánh đá. Anh hí hửng kể tôi nghe “ thành tích ” tiếp cận của anh. Và câu đầu tiên ông Giám đốc CA nói với anh là : “ Mừng đi ! Không phải chánh trị ” !

Mừng đi ! Nhưng ai mừng ? Chỉ riêng Chánh Trực chăng ? Hay cả bạn bè Dương Văn Ba và Minh Hải ? Hay cả chính ông Ba Hương, Giám đốc CA cũng mừng ? Hay cả những ai mà vụ án, nếu là chánh trị, sẽ lôi vào và lôi xuống, những ai đã từng hỗ trợ, bênh vực hay sử dụng Dương Văn Ba và “ đồng bọn ”, trong đó đáng kể nhất là một người đương chức ở Trung ương đã từng sâu sát lãnh đạo miền Nam và Sài Gòn ?



Đề đi đến chỗ “ mừng đi, không phải chánh trị ”, người ta đã bỏ ra cả năm trời ém nhem những hồ sơ bút tích gốc, dàn dựng những hoạt động... nguy tạo những chứng cứ... Rồi thêm mấy tháng nữa đề “ xào nấu ” một hồ sơ “ hồ lớn ” về... kinh tế.

Ngô Vĩnh Hải phải bị biệt giam 16 tháng trước khi đưa ra xét xử, vì tội... mua hụt mấy chiếc xe Honda nghĩa địa !

### **Viết ít, tù nhiều**

Huỳnh Văn Nguơn đã phải qua 16 tháng ở một Trung tâm đặc biệt... Nguơn tốt nghiệp đại học Vạn Hạnh, là Trưởng ban Tổng hợp của Cimexcol, nhưng đã từng cộng tác với tôi trong một thời gian dài trước đây : trong Phong trào Học đường Phục vụ Xã hội trước 1965, trong Chương Trình Phát Triển Quận 8 từ 1965, ở nhật báo Tin Sáng từ 1975 đến 1981. Trong thời gian “ giam cứu ”, Nguơn ít nhất đã phải hai lần viết “ báo cáo ” : lần thứ nhất 17 trang, khổ 21x 33 ; lần thứ hai 87 trang... Nguơn đã bị kết án 10 năm tù.

### **Viết nhiều, tù ít**

Thạch Phên phải viết nhiều hơn nên được xử án nhẹ hơn. Anh chơi thân với Dương Văn Ba từ thời làm dân biểu vì cùng quê Bạc Liêu, và qua Ba, là với Ngô Công Đức và với tôi. Đặc biệt anh Phên đã giúp tổ chức cho Ngô Công Đức vượt biên qua Cambốt và Thái Lan hồi năm 1971. Sau 1975 anh vô làm ở Tin Sáng và sau Tin Sáng là với Cimexcol. Anh cho biết – tức nhiên là trước khi chết – hồi ở trong tù anh đã “ tiêu thụ ” hết 42 ram giấy khổ 31 x 33 và 21 cây viết bic của Nhà nước để viết báo cáo. Không biết anh có “ biết gì ” và viết gì về quận 8 hay không, bởi hồi tôi làm ở Quận 8 không có anh... Anh đã bị xử 5 năm tù, bằng một nửa mức án của Nguơn.

## Có mấy mạng người ?

Trên đây tôi nói, trong vụ án, sau khi đã “ bỏ qua giai đoạn chánh trị để đi thẳng lên giai đoạn kinh tế ” người ta đã xào nấu một “ hồ sơ hỏ lớn ” về kinh tế bởi vì, ngoài những chứng từ gian lận trong vụ án mà các anh Ba Vị, Ba Hùng, Năm Hạnh đã liên tục tố cáo trong hơn 10 năm qua, ngoài những gian lận “ hậu Cimexcol ” để... “ ém nhem ” hằng triệu đô la sau vụ án, như báo chí Minh Hải và Sài Gòn đã từng tố cáo, còn có mấy cái xác chết kèm theo, để thêm phần ly kỳ rùng rợn và để có thêm cơ để kết án thẳng tay các nạn nhân !

Mấy cái xác ? Theo bản án thì là hai, nhưng theo một thông báo sau bản án, thì là ba :

*“ Trong thời gian xét xử tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã nhận một số đơn khiếu nại của nhân dân về việc anh T. T. K. tự sát và anh **Lê Văn Sửu** chết đuối ở Laksao, yêu cầu các cơ quan pháp luật làm sáng tỏ. Việc này tòa kiến nghị các cơ quan điều tra cần làm rõ xem xét tiếp để tiếp tục xử lý ”.* Trên đây là trích nguyên văn bản án số 01/HS/SCT ngày 14-15-16-17-18-19-20-21-22.4.1989 của tòa hình sự Tòa án nhân dân tối cao xử vụ Cimexcol tại Bạc Liêu. Như vậy, ngoài ông TTK, còn có một xác chết thứ hai có tên là **Lê Văn Sửu**, theo án tòa.

Còn sau đây là trích nguyên văn thông báo số 142-TB/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng đề ngày 30.5.1989 :

*“ ... a/ Các cơ quan pháp luật cần làm thêm một số việc : – Làm rõ việc đồng chí T.T.K. (ở Minh Hải) tự sát do nguyên nhân gì ? Ai trực tiếp hay gián tiếp gây ra ? Làm rõ nguyên nhân cái chết của anh **Lâm Thành Sự...** ”.*

Vậy thì, qua hai trích dẫn trên đây, trong vụ án Cimexcol có tới ba xác chết ? Ngoài ông **T.T.K.** và ông **Lê Văn Sửu** theo bản án, còn có ông **Lâm**

**Thành Sự** theo Thông báo số 142-TB/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng đề ngày 30.5.1989 ?

Hay người ta đã lầm ? Vì ông Sử và ông Sự chỉ là một ? Vì ông họ Lê và ông họ Lâm chỉ là một ? Và ông Lê Văn Sử trong bản án và ông Lâm Thành Sự trong Thông báo chỉ là một ? Hay là Thông báo của Đảng gián tiếp đính chính thay cho bản án của tòa ? Hay là bản án đúng, còn Thông báo thì sai ? Nhưng ai đúng ai sai thì là Sử hay là Sự ? Là một xác chết hay hai xác chết, trong một vụ án hình sự không phải loại xe cán chó ?

Cả bản án , cả thông báo đều yêu cầu “ làm rõ ” về cái chết của một ông “ Sờ ”. Nhưng tới nay vẫn chưa thấy ai làm rõ, bởi cái cần làm rõ trước tiên là “ sờ Sử ” hay “ sờ Sự ”.

### **Khi có quá nhiều cái lầm**

Ai mà không thể lầm ! Mặc dù : “ *Các ngành pháp luật ở trung ương và địa phương đã phối hợp điều tra công phu, chuẩn bị kỹ chứng cứ, hồ sơ... Kết quả phiên tòa... đã xử đúng tội, đúng người, đúng pháp luật...* ”. (Thông báo số 142-TB/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng đề ngày 30.5.1989).

Ai mà không thể lầm ! Như người ta đã lầm giữa ông Lê Khắc Bình ở thành phố Hồ Chí Minh và ông Lê Văn Bình ở Minh Hải, vì cả hai ông đều là Bình, đều từng là phó chủ tịch tỉnh thành, đều từng là đại biểu Quốc hội, đều là đảng viên thâm niên công lao hãn mã. Như ông Nguyễn Quốc Sử, nguyên viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Minh Hải, nguyên thành viên Ban chuyên án Cimexcol đã phát hiện trong văn thư gửi Viện Kiểm sát nhân dân tối cao ngày 01.3.1997 ...

Ai mà không thể làm ! Như người ta đã làm khi coi Dương Văn Tư trong nhóm Hoàng Cơ Minh là em ruột Dương Văn Ba. Như ông Nguyễn Quốc Sử đã tiết lộ, cũng trong văn thư chính thức nêu trên.

Ai mà không thể làm ! Như người ta đã làm hai chiếc tàu “ *Gành Hào*”, “ *Duyên Hải* ” mà Cimexcol đã mua bằng đô la và bằng đồng yen, đã giao cho Bộ Giao thông Vận tải VN chuyên chở hàng hóa đi Nhật trong một thời gian dài có lãi... với hai chiếc “ tàu gián điệp ”, rồi với hai chiếc “ tàu ma ”, không ai mua, không ai thấy..., như những văn thư chính thức sau này của tỉnh Minh Hải cho thấy.

Ai mà không thể làm ! Giữa số dư đô la Cimexcol đã gửi ngân hàng khi Ban giám đốc chưa bị bắt, với số nợ mà ngân hàng đã phải trả thay cho Cimexcol khi Cimexcol không còn hoạt động nữa ? Ai mà không thể làm giữa tài sản kèch xù Cimexcol để lại, với kho bãi trống trơn khi người ta thanh lý, như báo chí trung ương và địa phương phanh phui độ nợ ?

Ai mà không thể làm, dù ở bất cứ cương vị nào.

Nhưng khi có quá nhiều cái làm, và không phải là nhỏ, và từ cái lớn đến cái nhỏ, trong một vụ án chết người, thì cái làm hàng loạt đó có thể nào nên xếp vào loại bình thường ?

### **Về một đồng chí tự sát**

Riêng về cái chết của “ đồng chí T.T.K. ” thì không ai làm. Bản án thì “ *kiến nghị các cơ quan điều tra cần làm rõ, xem xét tiếp để tiếp tục xử lý* ”. Còn Thông báo của BBT Trung ương Đảng ... thì đã yêu cầu “ *làm rõ việc đồng chí T.T.K. (ở Minh Hải) tự sát do nguyên nhân gì ? Ai trực tiếp hay gián tiếp gây ra ?* ”.

Ai “ trực tiếp gây ra ” cái chết của đồng chí T.T.K. thì ai cũng đã rõ : không ai khác hơn là chính đồng chí ấy, bởi ai cũng đều khẳng định đồng chí ấy đã tự sát.

Còn “ ai gián tiếp gây ra ” thì chính Tòa án, để buộc tội lãnh đạo Minh Hải lúc bấy giờ, trong bản án ngày 14-22.4.1989, đã khẳng định : “ *Anh T.T.K. giám đốc Công ty gỗ tự sát lần thứ nhất để phản ứng chính sách cán bộ trong đó có việc tin dùng Dương Văn Ba, gây thiệt hại cho địa phương, nhưng Tỉnh ủy vẫn làm ngo, anh K. lại tự sát lần thứ hai, lấy cái chết đau thương thảm khốc của mình để cảnh tỉnh những người lãnh đạo nhưng vẫn không đưa lại kết quả* ” ...

Với hai khẳng định nêu trên, và không chỉ có hai, trong cùng một bản án, nguyên nhân trực tiếp và gián tiếp của vụ tự sát là không thể nào rõ ràng hơn. Vậy mà, sau khi xử và kết tội xong, người ta vẫn tiếp tục yêu cầu “ làm rõ ” !

Về việc tiếp tục làm rõ này, “ *Chuyện Một Vụ Án* ” đã có ghi lại đầy đủ, đặc biệt với những lời than của ông Út Mười, nguyên giám đốc Sở Thương nghiệp Minh Hải, thủ trưởng trực tiếp của người đã tự sát, khi ông đã phải khai đi khai lại nhiều lần trước cơ quan điều tra, sau vụ án...

Nhớ lại chuyến đi Phnom Penh hồi đầu năm 1979, khi thành phố này còn nặc mùi tử khí sau khi tàn quân Pôn Pôt đã tháo chạy. Bạc giầy Sihanouk chúng ra lệnh loại bỏ chất đầy kho bạc, bay tung tóe trên đường. Máy móc dụng cụ, tài sản chúng tịch thu của dân chất đầy nhiều dãy phố... Trước khi trở về nước, đoàn chúng tôi phải làm tờ khai, như một loại tờ khai thuế quan, mà gặt gao hơn nhiều, dù là một đoàn khách chánh thức thứ hai, sau đoàn của Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Bởi ta muốn thực hành đầy đủ các loại thủ tục ngay từ đầu, và không muốn mang tiếng với nước bạn vừa được ta giúp giải phóng. Cái gì cũng phải khai, ngay cả vật dụng mang đi từ nhà. Một anh trong đoàn bỗng phát hiện một chiếc bu-gi cũ nằm trong túi xách của mình, có lẽ là do vợ con anh đã để sót khi xếp đồ cho anh đi. Vốn thật thà, vì anh là đại diện cho Hiệp hội Nông dân Thành

phổ, chỉ một chiếc bu-gi cũng đủ làm anh thắc mắc cả buổi : khai hay không khai ? Đã vậy, anh em trong đoàn còn cố tình trêu chọc, người kêu khởi khai thì ít, người bắt phải khai thì nhiều : ai biểu anh “ bắt thường ”, một mình có tới “ hai cái bu-gi ” làm chi...

Nhưng ở đây không là chuyện chơi... Với một cái “ bu-gi ”... Mà là một trọng án : có người, trong lúc điều tra, đã từng nghiêm khắc kêu ông Út Mười nguyên Giám đốc Sở Thương nghiệp Minh Hải, thủ trưởng của ông TTK, nếu “ có uổng cả phê với ai và của ai thì cũng phải khai ”...

Tại sao ?

Bởi vì xưa nay có ai thấy một đảng viên cộng sản nào tự sát vì hàm oan, vì bất bình, vì áp bức bất công, vì tra tấn tù đày, thậm chí trước họng súng kẻ thù ? Một đảng viên cộng sản thường được biết đến như là một người luôn ngoan cường tranh đấu cho tới cùng, ngay tại pháp trường, ngay trên đoạn đầu đài.

Chỉ duy ở Minh Hải mới có một đảng viên “ dám ” tự sát, lấy “ *cái chết đau thương thảm khốc của mình để cảnh tỉnh những người lãnh đạo* ”. Trước một kỳ công hạn hữu vô giá, xưa nay chưa từng thấy như vậy mà lãnh đạo Minh Hải, “ *trong đó có Lê Văn Bình* ”, đã “ *làm ngơ không quan tâm nghiên cứu... để gây nên những hậu quả đặc biệt nghiêm trọng như ngày nay* ” !

Như vậy, trong vụ án Cimexcol, đã có sự dự phần chủ yếu và xuyên suốt từ đầu đến cuối, và cả sau vụ án, của một người đã tự sát.

Vậy người đó là ai ?

Trong đơn ngày 6.12.1996 của các ông Ba Vị, Ba Hùng và Năm Hạnh có đoạn viết :

“ Ông T.T.K. là giám đốc Công ty gỗ, trực thuộc Sở Thương nghiệp Minh Hải. Khi Sở Thương nghiệp kiểm tra tài chánh thấy có dấu hiệu tham ô nên đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh ra quyết định đình chỉ công tác của ông K. để thanh

tra. Nhưng chưa thanh tra, ông xin đi trị bệnh ở Bệnh viện Thống Nhất và chết tại đây. Một sự việc đáng lưu ý : vào buổi chiều hôm đó có tên L. V. làm nghề hớt tóc ở Bạc Liêu (V. có tham gia kháng chiến chống Pháp, đến chống Mỹ ra thành sống nghề hớt tóc, lý lịch không rõ ràng) vào bệnh viện thăm K. Đêm đó K. “ tự sát ” bằng dao cạo râu (loại dao cạo của thợ hớt tóc). Sáng hôm sau, tên V. trở vào bệnh viện, cùng đi có vợ ông K. (vợ ông K. đã lên Sài Gòn từ hôm trước, ở chỗ của V..., nhưng hôm sau mới vào thăm ông...). Có một hiện tượng không bình thường là chính tên V. này đã kích động rằng ông K. chết là do bị Dương Văn Ba ám hại. Lúc này có mặt Ba Vị, Ba Hùng, Năm Bang trong Tỉnh ủy Minh Hải, và ông Bảy Hà là cán bộ bảo vệ Đảng đang nằm điều trị tại Bệnh viện Thống Nhất, đều nghe và nghi ngờ tên V. có liên can đến cái chết của ông K. Khi công an vào lập biên bản lại không có mặt các người kể trên và cũng không thấy có thư gì cả. Mãi tới chiều tối mới nghe nói có thư ông K. để lại, nhưng cũng không ai biết nội dung. Điều đáng lưu ý là khi khởi tố vụ án Cimexcol, tên V. lại là người điều tra về “ hoạt động chánh trị ” của những người Cimexcol ”...

### **Đề không sót người sót tội**

Vụ án Cimexcol được thông báo chánh thức đưa ra xét xử vào ngày 27.2.1989. Giấy triệu tập đã được gửi đi các nơi.

Riêng tôi, trừ lần được Đoàn kiểm tra Trung ương mời đến hỏi chuyện và kêu viết báo cáo về các Chương trình Cimexcol ở Lào, hồi tháng 10 năm 1987, tôi vẫn được “ đề yên ”.

Đột ngột phiên tòa dự kiến khai mạc vào ngày 27-2-1989 được lệnh đình lại, khi gần đến ngày xử. Lý do ?

Mẫu phỏng vấn Lê Văn Bình sau đây trên báo “ Tuần Tin Tức ” cho biết :

– *Hỏi : Thưa ông (Lê Văn Bình), có phải trong năm 1989 Tòa án nhân dân tối cao mở phiên tòa xét xử vụ án Cimexcol sơ chung thẩm, tuyên phạt ông về tội “ vô trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng ” 12 tháng tù, cho hưởng án treo thì lúc đó ông vẫn còn là đại biểu Quốc hội khóa 8 chưa được bãi miễn, có phải vậy không ?*

– *Đáp : Khi khởi tố, cơ quan điều tra xét hỏi của Bộ nội vụ mời tôi thăm vấn vào cuối năm 1988. Sau đó đến đầu tháng 2 năm 1989 tôi nhận được bản cáo trạng và giấy triệu tập của Tòa án nhân dân tối cao để đưa ra tòa xử ngày 27.2.1989. Lúc bấy giờ tôi vẫn là đại biểu Hội đồng Nhân dân và đại biểu Quốc Hội tỉnh Minh Hải. Trong thời gian này tôi chỉ nhận được quyết định của Ban Bí thư và của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đình chỉ công tác của tôi về mặt Đảng và chính quyền. Nhưng gần đến ngày xử thì phiên tòa đột ngột đình lại. Đến cuối tháng 3 năm 1989 chủ tịch nước Võ Chí Công ký quyết định đình chỉ hoạt động đại biểu Quốc Hội của tôi. Và sau khi phiên tòa kết thúc hơn một tháng, tôi được thông báo của Văn phòng Hội đồng Nhà nước do Nguyễn Việt Dũng ký ngày 06.6.1989 là tôi không còn là đại biểu Quốc Hội nữa...*

Nhưng phiên tòa đã bị đình lại có phải chỉ vì “ trục trặc kỹ thuật ” trong trường hợp của đại biểu Quốc Hội Lê Văn Bình ? Hay còn vì muốn vét thêm người ra tòa, không bỏ “ sót người, sót tội ” ?

Trong thư riêng gửi ông Năm Xuân Mai Chí Thọ, nhờ ông Trần Bạch Đằng chuyển giúp, hỏi Dương Văn Ba vừa mới bị bắt, tôi đã “ lờ dại ” viết, đại ý : nếu không xét cho trường hợp oan ức của Dương Văn Ba, vì phục vụ hết mình cho chương trình hợp tác với Lào mà bị bắt, thì “ kể từ bây giờ tôi cũng tự coi như đã bị bắt ” !

Dương Văn Ba là người duy nhất mà, đến hai lần, tôi đã xin được “ đi tù chung ”. Lần thứ nhất là hồi tập trung cải tạo, sau tháng 4 năm 1975. Và lần này với vụ Cimexcol. Dương Văn Ba đã từng nói với tôi nhiều lần : “ Anh là người



sướng nhất, vì thanh bần ”. Vậy Dương Văn Ba không thể là người cho tôi tiền. Cũng có người thuộc loại lão thành cách mạng nói với tôi : “ Bộ muốn làm hiền triết hoài sao, không bắt chước bạn bè đi làm ăn ” ? Tôi không là hiền triết, tôi chỉ là người bình thường. Làm sao có thể không tiếp cứu một người đang bị chết oan, dù phải nhảy xuống sông, dù có thể cùng chết chìm ? Huống hồ người đó đã từng cộng tác đặc lực với mình, mà mình biết rõ những cống hiến, trong nhiều hoạt động ? Có thể là “ đại ” thật, nhưng biết làm sao ?

### **Đổi chất**

Tôi đã được “ toại nguyện ”, theo yêu cầu trong thư tôi viết cho ông Mai Chí Thọ, và đã được Công an Bộ nội vụ “ mời ” đến làm việc, trong mấy tuần lễ liền, đúng vào thời gian phiên tòa được lệnh dời lại, trong những ngày tháng 3 năm 1989.

Bác sĩ Hồ Văn Minh cũng được mời, mà trước tôi khá lâu, với tư cách là trưởng phòng y tế của Cimexcol. Hồ Văn Minh là nguyên đệ nhất Phó chủ tịch Hạ Nghị Viện Sài Gòn, và chúng tôi đã từng cộng tác với nhau trong chương trình Phát triển Quận 8. Cho tới nay tôi vẫn chưa có dịp hỏi lại xem Minh đã phải “ làm việc ” gì ở... công an và trong bao lâu. Minh là bác sĩ, chắc là phải “ mào đầu ” bằng việc kê toa và phát thuốc ở Cimexcol. Nhưng đích đến của việc mời chắc không phải là về việc chữa bệnh cho nhân viên hay cả việc mua thuốc cho công ty, cũng không về kinh tế, nhưng là về một việc khác nặng nề hơn...

Đến lượt tôi, cái cơ ban đầu là : “ Về việc có người khai đã giao cho Hồ Ngọc Nhuận một hồ sơ quan trọng của Cimexcol, mà vì thiếu hồ sơ đó nên phiên tòa đã phải đình lại ” !

Phiên tòa “ lịch sử ” đã phải đình lại, sau 16 tháng “ điều tra công phu ”, chỉ vì một “ hồ sơ ” tôi đang giữ ! Ly kỳ thật !

Tôi phủ nhận, người ta cật vấn. Cật vấn đã, người ta kêu tôi về nhà viết. Không quên nhắc : chớ có đại tiêu hủy hay tẩu tán hồ sơ.

Tôi viết xong trở lại. Người ta cật vấn tiếp. Tôi xin đổi chất, người ta chấp thuận tổ chức cho đổi chất.

Buổi đổi chất tương đối thoải mái : kỹ sư Lâm Văn Trọng, một chuyên viên của Cimexcol nói : “ Có hồ sơ gì đâu, chỉ là một bảng danh sách liệt kê các Chương Trình của Cimexcol ở Lào, khi anh Mười (tức Hồ Ngọc Nhuận) mới về Cimexcol. Hồ sơ Chương Trình nào thì từng Chương Trình đó giữ ”. Tôi nói : “ Nếu là bảng liệt kê thì ai làm không được, ai giữ không được, và không chỉ một bản, sao gọi là hồ sơ, và là hồ sơ quan trọng ” ? Công an : “ Chắc anh đã trọng tuổi, nên có thể quên ” ! Một biên bản được viết ngay tại chỗ, đại ý như Trọng, đại ý như tôi nói, và mọi người vui vẻ ký vào, đương nhiên là cả ông công an lập biên bản cũng ký.

### **Làm việc dài ngày với công an**

Kỹ sư Lâm Văn Trọng được cho về. Tôi cũng được cho về, nhưng với lời mời hôm sau trở lại : cái “ hồ sơ quan trọng có người khai tôi giữ ” chỉ là cái cớ để tôi được “ làm việc ” dài ngày với Công an Bộ nội vụ mà thôi.

Lần nào cũng vậy, cũng có hai người, một người ra tận cổng đón tôi vào. Người hay ra cổng đón tôi cũng là người hay đi vòng vòng, ít ngồi một chỗ, cũng ít hỏi han. Cũng chính người này đã “ đỡ ” tôi bằng câu “ Tôi biết anh đã từng không nhận đô la của Nguyễn Cao Thắng ”...

Lần nào cũng vậy, cũng có trà ngon và thuốc lá thơm Du Lịch để sẵn nguyên gói trên bàn. Đủ để nói chuyện mưa chuyện nắng, để tôi được hỏi thăm

“ thân mật ” đủ điều, vì hình như không có điều gì về tôi mà người ta không biết. Trước khi “ chuyển bộ ” và “ chuyển giọng ” đột ngột : “ Ta làm việc nhé ” ! Và “ làm việc nhé ” là làm việc cật lực, gay gắt suốt mấy tiếng đồng hồ...

Lần nào cũng vậy, cũng cách nhau hai ba ngày. Tôi lại còn được chọn ngày để trở lại nữa ! Lý do : để tôi có thì giờ viết. Bởi, lần nào cũng vậy, nói mỗi miệng cả buổi chưa đủ, tôi phải về nhà suy nghĩ viết lại và viết thêm, viết hết...

Thì cũng chung quanh chuyện các Chương Trình ở Lào như tôi đã báo cáo với Đoàn kiểm tra hồi tháng 10 năm 1987. Nhưng hồi tháng 10 năm 1987 tôi chỉ viết có một lần, còn bây giờ tôi phải viết tới một tháng !

Việc các Chương Trình ở Lào thì “ người ta ” đã nắm cả hồ sơ, như người ta đã “ nắm ” cả hồ sơ Cimexcol, có gì phải hỏi, phải viết cả tháng ! Có hỏi, có viết, chẳng qua là để... như lúc đầu tôi bị tra hỏi về cái “ hồ sơ quan trọng... làm đình trệ cả vụ án ”. Việc các Chương Trình ở Lào cũng chỉ là một cái có.

## **Ở Champassak**

Một lần, người ta hỏi tôi về tỉnh Champassak của Lào và cứ đờ riệt là tôi đã từng ở Champassak. Cũng may là tôi đã hụt mấy lần đi Champassak ở Hạ Lào. Tôi đang giúp trông thử cà phê ở trung Lào, nghe nói ở Champassak có nhiều đồn điền cà phê rất tốt, rất ngon nên cũng muốn đi xem. Anh Hai Miên cũng từng rủ tôi đến đó mấy lần, mà lần nào tôi cũng bận việc giờ chót nên bỏ ngang. Mà tôi có đến, có ở Champassak hay không, như tôi đã từng hai lần đi ngang Savannakhét, thì đâu có thiếu chứng từ, chứng cứ, kể cả nhân chứng ! Bởi tôi đi Lào hay ở Lào là đi công tác chớ đâu phải đi chơi, mà không có hồ sơ, giấy tờ, chứng minh gì hết !

Sau này tôi mới biết Champassak là ngã xâm nhập của Hoàng Cơ Minh và “nhóm phản động” của ông ta vào Hạ Lào ! Thảo nào người ta cứ hỏi tôi miết, và cứ đồ riết cho tôi “phải ở đó” !

Ở trên, tôi nói “cũng may là tôi đã hụt mấy lần đi Champassak”. Tôi nói “cũng may”, là vì tôi nhớ hồi Nguyễn Ngọc Loan, Tổng Giám đốc Cảnh sát chế độ cũ, vu tôi hội họp với Phòng nhì Pháp. Trong báo cáo của Loan gửi tướng Nguyễn Cao Kỳ có cả “địa điểm hội họp” được mô tả tỉ mỉ. Sau khi được anh bạn Nguyễn Văn Minh, Đồng lý văn phòng của tướng Kỳ bật mí cho xem báo cáo, nhiều lần tôi định xách xe chạy đến “điểm họp” để xem nó là cái gì, ra làm sao, nhưng lại thôi. Tôi nghĩ bụng : xem rồi có thể “in trí”, in trí rồi có thể “tuôn ra”, nếu lỡ bị bắt, bị “dằn” thì... oan mạng !

Nếu tôi thật đã ở Champassak thì chắc là tôi đã phải viết nhiều hơn, lâu hơn. Ít ra là để tả cảnh, tả người dài dài... chớ tôi có biết gì về Hoàng Cơ Minh mà viết, kể cả khi còn ở chế độ cũ !

### **Được giáo dục ở Phường**

Một lần người ta nói với tôi : “thằng” Báu cũng đã ở đây và cũng từng nói cứng lắm”. Anh Huỳnh Kim Báu nguyên là Tổng thư ký Hội Trí thức yêu nước thành phố Hồ Chí Minh, nguyên giám đốc Cimexcol liên doanh giữa thành phố Hồ Chí Minh và Minh Hải. Việc nhờ râu ông Bình (Lê Khắc) ở Sài Gòn đem cầm cầm ông Bình (Lê Văn) ở Bạc Liêu, trong bản án Cimexcol là diễn ra trong thời kỳ này. Anh Báu bị xử 2 năm tù treo, hai năm thử thách, “*giao cho Ủy ban Nhân dân phường 13, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh theo dõi giáo dục*”, và “*tội có ý làm trái những nguyên tắc, chính sách, chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước gây hậu quả nghiêm trọng*”...

“ Thằng Báu cũng đã ở đây và cũng từng nói cứng lắm ” ! Người ta nhắc Báu với tôi để làm gì ? Để “ trấn an ” tôi rằng ở đây tôi cũng “ có bạn ” ? Và cùng “ nói cứng ” thì cùng có chung một hậu quả ?

Một lần, từ “ phòng làm việc ” nhìn ra, tôi thấy ông Bộ trưởng Bộ nội vụ xuống xe ở ngoài sân, với mấy người ra tiếp đón. Ông làm sao biết được tôi đang ở đây. Không như hồi Lê Tấn Trạng bị bắt, tôi chưa hay mà ông đã biết rồi, hồi ông còn ở Thành phố, và đã viết giấy cho tôi cầm đi bảo lãnh, vì tôi là người thân của Trạng... Bây giờ, tuy ông xuống xe cách tôi có mấy chục bước, nhưng ông đã ở Hà Nội, ở Trung ương mất rồi... Tôi nói vậy là vì chợt nghĩ đến hai cái khoảng cách, hai cái không gian vật chất giữa ông và tôi lúc bấy giờ mà thôi, chớ còn có rất nhiều người cũng ở quanh đây, cùng một không gian thành phố Sài Gòn với nhau, mà có biết gì đâu...

### **Viết tiểu thuyết**

Một lần, người ta nói với tôi : “ Anh cứ nói kiểu này thì thằng Ba ở trong khám nó sẽ rửa anh. Anh là ‘ cấp trên ’ của nó mà nói ‘ báo cáo cái gì ’ ” ? Ngô thật ! Tự dung tôi được phong là cấp trên của Dương Văn Ba ở Cimexcol mà không cần có một thứ giấy tờ gì cả ! Hay là những cương vị cũ của tôi, ở những thời khác, nơi khác ... là đủ để tôi là “ cấp trên ” của Ba suốt đời ? Tôi không có cái “ thói ” đó ! Ở Cimexcol, hơn một lần, tôi đã không ngại gì mà không làm “ báo cáo ” gửi Ban giám đốc, khi tôi có điều gì phải giải trình hay thông báo bằng văn bản.

Cả tháng trời phải viết, viết và viết. Như một đứa học trò phải chép bài phạt. Lần nào cũng như lần nào, người ta chỉ liếc sơ qua rồi nói : “ Anh chưa viết đủ, chưa viết hết, về viết lại ” !

Viết, viết và viết ! Không như người ta viết tiểu thuyết hiện thực, viễn tưởng hay siêu thực. Cũng không như người ta viết tiểu thuyết trinh thám. Mà là một thứ văn “ không đề ”, hay là đề tài chính yếu lại được giấu trong đầu người hỏi.

Cả tháng trời phải thức trắng để viết một thứ tiểu thuyết của công an hay công an làm tiểu thuyết, thì đầu óc nào mà không căng !

### **Năn nỉ xin phòng**

Một lần tôi năn nỉ : “ Ở đây tôi biết có sẵn phòng, các anh cho tôi một chỗ, tôi ở viết tới chừng nào cũng được, chừng nào viết xong tôi xin về. Tới lui mãi làm khổ lây gia đình ”.

Tôi “ xin ” như vậy là vì nhớ lại có lần được người ta nói như ban ơn : “ Chúng tôi để anh về nhà viết, chớ người khác thì chúng tôi có sẵn phòng ”...

Có lẽ do thời gian “ làm việc ” kéo dài, người ta đã quên lời dọa cũ trên đây, nên khi nghe tôi xin phòng “ để ở lại viết cho tới khi nào xong mới về ”, người ta đã lệ miệng giả lả : “ Anh nên về nhà nghỉ ngơi, tắm rửa cho khỏe để thoải mái viết ”...

Thế là tôi biết các “ chặng đường thập giá ” mà tôi phải trải qua – nói hơi khập khiễng một chút, xin lỗi các bạn Công giáo – sắp kết thúc.

Chặng chót : là về các báo cáo viết tay trước đây của tôi với Ban giám đốc Cimexcol mà đây là lần đầu tôi thấy người ta giở ra trước mặt. Tôi có cái tật,

trong việc làm, là hay viết ra giấy, yêu cầu hay báo cáo gì cũng vậy. Cốt là để có bằng chứng, tránh cãi qua cãi lại, nói tới nói lui.

### **Không thấy pháp luật đâu cả**

Về chặng hỏi cung chót : cũng không có gì nhiều, và toàn về những việc vụn vặt. Một báo cáo về mấy chiếc máy cày cho chương trình nông nghiệp, một báo cáo về mấy cán bộ một công ty bạn nhờ tôi giới thiệu xin mua xe Honda nghĩa địa, một báo cáo tóm tắt tiến trình thi công một công trình, v.v... Còn hồ sơ các Chương Trình, mà mỗi Chương Trình là một luận án đầy cộm, như Chương Trình làm đường 8B chẳng hạn, có các bản khảo sát, thiết kế, dự toán, chiết tính hay duyệt phê... của ba bên bốn phía, của cả phía Lào, đều không thấy đâu cả. Trong vài chặng hỏi cung trước, tôi có kể rằng người ta đã hằn học ra mặt với tôi vì tôi đã dùng hai tiếng “ báo cáo ” và vì tôi ngoan cố không chịu làm “ cấp trên ” của Dương Văn Ba ở Cimexcol như người ta cố ý phong tặng. Ở chặng này, cứ mỗi lần người ta liếc nhìn mấy tờ “ báo cáo ” cụ thể của tôi trong hồ sơ, để tìm thêm câu hỏi, là tôi chú ý nhìn người ta : thật là phi lý nếu người ta vẫn tiếp tục hằn học đối với tôi, khi hai chữ “ báo cáo ” trên mỗi tờ hồ sơ rành rành đập vào mắt ; nhưng cũng thật là khó mà lột tả hết thái độ của “ người ta ” trong vài phút giây tế nhị này, khi mà tôi cứ chậm chậm “ ái ngại ” chĩa thẳng mắt vào người ta...

Đã tới hồi kết thúc, và kết thúc cũng khá nhanh gọn, khi người ta nói : “ Anh về nhà. Pháp luật sẽ làm việc với anh ”.

Nhưng cho tới ngày tòa xử, và trong những ngày tòa xử, và cho tới tận bây giờ, “ tôi không thấy pháp luật đâu cả ” !

### **Để chứng minh việc làm của họ là đúng**

Hồi đầu thế kỷ 20, chính xác là vào năm 1911, người ta biết tin bức chân dung “ La Joconde ” nổi tiếng thế giới bị đánh cắp. Trước đó cũng đã xảy ra nhiều vụ mất cắp khác ở Viện bảo tàng “ Louvre ” của Pháp, nơi có trách nhiệm bảo giữ bức tranh “ La Joconde ”. Có hai đầu tượng cổ nhỏ, thuộc loại đồ đồng trong quên lãng ở Viện bảo tàng, cũng bị mất cắp. Và vụ mất cắp này có liên can đến một người thơ ký cũ của nhà thơ Apollinaire, bạn thân của họa sĩ Picasso, thời trẻ. Apollinaire bị công an “ mời ” để điều tra về người thơ ký cũ của mình.

Báo chí Paris thời đó đã làm rùm beng đến nỗi, năm 1945, tức hơn 30 năm sau, một nhà văn Pháp đã viết :

*“ Guillaume Apollinaire đột nhiên nổi tiếng khắp thế giới : người ta nghĩ ông là người đã trộm bức La Joconde. Cho đến tận bây giờ vài người dân Paris vẫn còn tin như vậy và cảm thấy thất vọng khi biết Apollinaire không dính dáng gì đến vụ trộm này ” ...*

Chuyện cũng khá dài, ở đây chỉ xin trích lại nhận xét của nhà thơ Apollinaire trong bài ông viết trên tờ Paris-Journal kể lại những ngày ông ở trong khám :

*“ ...Mọi người đều biết đời sống trong khám là như thế nào : một lò luyện tội buồn thảm, ở đó người ta vừa cô đơn vừa luôn luôn bị rình rập.”*

*“ ...Ông dự đoán thấy rõ tôi đã không làm gì nên tội nhưng công an đã muốn trừng phạt tôi bởi vì tôi không chịu chỉ điểm người thư ký cũ của tôi đang trốn... ”.*

Và Apollinaire kết luận :

*“ ...Đấy, chuyện của tôi là như vậy, không thể tin được, bi thảm và buồn cười, mà hậu quả là : tôi là người duy nhất ở nước Pháp bị bắt vì tội đã ăn cắp bức chân dung La Joconde ! Công an đã làm tất cả những gì có thể làm để chứng minh việc làm của họ là đúng... Bây giờ tôi mới hiểu người nào đó đã*



nói : *Nếu ông ta bị tố cáo đã đánh cắp tháp chuông nhà thờ Đức Bà thì ông ta sẽ đào tẩu ngay... ”.*

“ Mọi người đều biết đời sống trong khám là như thế nào ”...

Apollinaire nói vậy, chớ mọi người làm sao biết ? Ngay như Picasso, người bạn chí thân của ông, người đã mua lại hai đầu tượng cổ của người thư ký đang trốn – để nghiên cứu – cũng khai “ có biết gì đâu ”, khi được mời đến công an...

Như Apollinaire đã kể : “ *Công an tra hỏi tôi và đe dọa khám tung chỗ ở bạn bè thân quyến tôi. Có lúc tình hình khủng khiếp đến mức không sao chịu nổi. Sau cùng để tránh vạ lây cho bạn gái của tôi, cho mẹ và anh trai tôi, tôi bắt buộc phải khai X : tôi không nói rõ vai trò của anh trong nội vụ, mà chỉ nói rằng anh là người bị lừa và anh không hề biết rằng hai đầu tượng cổ mà anh mua có xuất xứ từ Louvre. Hôm sau, đối chất với X, và X khai “ không hề biết gì ”. Tôi tưởng tôi đã tiêu rồi ! Nhưng ông dự thẩm thấy rõ là tôi không làm gì nên tội... ”*

X chính là Picasso, và Apollinaire có thói quen gọi Picasso là X trong các bài viết của mình...

### **Người chết sống lại cũng không biết**

Trong vụ án Cimexcol, anh Năm Hạnh Lê Văn Bình cho tới giờ này vẫn nói với tôi : “ *Chính Tổng bí thư NVL cũng không biết. Ông không biết mình bị gạt* ”. Tôi tin anh Năm Hạnh, tôi tin người chết nếu sống lại cũng sẽ nói : tôi không biết...

Như về hai chiếc tàu ngầm nguyên tử của hai siêu cường quốc thế giới : có ai biết vì sao một chiếc đang chìm sâu dưới biển Bắc và một chiếc lại trôi lên đâm chết người ở biển Đông ?

Một cỗ máy khổng lồ chìm, có nhiều người không biết. Có nhiều cái “không biết” cộng lại... trong một cỗ máy khổng lồ chìm. Như giàn khoan dầu lớn nhất thế giới Pétrobras gần đây đã chìm. Như nhiều guồng máy khổng lồ khác đã chìm...

Nhưng Apollinaire nói cũng không sai : “ *Mọi người đều biết đời sống trong khám là như thế nào...* ”.

Đời tôi đã “diện kiến” công an hai lần, vì chính bản thân.

Lần thứ nhất, mọi người đều biết, là dưới chế độ cũ, là kéo dài một ngày, sau vụ 18 ký giả bị bắt, sau trận Cầu Muối. Tại Tòa án Sài Gòn đã có một rừng người biết, cộng hai anh dân biểu Trần Văn Tuyên và Nguyễn Văn Bình trong phòng ông Biện lý. Rồi ở bệnh viện Sùng Chính...

Và lần này là dài ngày hơn, và tôi tin mọi người cũng đều biết...

Riêng anh Lê Hiếu Đằng là người biết rõ nhất. Anh đã tới lui nhà tôi nhiều lần, trong thời gian tôi tới lui công an.

Anh Tám Dân Nguyễn Văn Hanh, nguyên chủ tịch Mặt trận Thành phố, đã gặp tôi một lần. Ánh mắt, nét mặt, thái độ của anh đều nói lên niềm thông cảm.

Anh Bảy Dự Nguyễn Võ Danh, nguyên Phó Bí thư Thành ủy, đã gặp tôi một lần, có lẽ do anh Lê Hiếu Đằng yêu cầu. Câu anh nói với tôi “ *anh cứ thành thật có gì nói vậy* ” tỏ rõ anh Bảy Dự cũng biết... Anh là sếp cũ Công an Thành phố.

Chỉ có mấy ông giám mục Hoa Kỳ là không biết...

Mặt trận Tổ quốc Thành phố có buổi tiếp khách và mời tôi dự. Khách là đoàn đại biểu chánh thức các giám mục Hoa Kỳ lần đầu sang thăm Việt Nam và Sài Gòn, có nữ tu Tô Thị Ánh, chị Nguyễn Thị Oanh và mấy linh mục Việt Nam tháp tùng. Ngay đầu buổi tiếp, chị Oanh đưa mắt ngó tôi, ngầm đề nghị tôi “phát pháo” để “lấy trốn” cho cuộc gặp. Tôi nói : “Tôi không là người Công

giáo, nhưng hoan nghênh phái đoàn giám mục Hoa Kỳ đến thăm Sài Gòn, và xin các Đức Cha cầu nguyện cho hòa bình, cho tình hữu nghị giữa các dân tộc, giữa nhân dân Việt Nam và Mỹ, cho người Công giáo cũng như không Công giáo”. Cuối buổi gặp, khi ra về, một trong các giám mục đã dừng lại bắt tay tôi khá lâu, như muốn ngâm chia sẻ với tôi rất nhiều... Tôi nhắc lại chuyện này là để sau này nhớ lại đây là lúc tôi ra vô công an Bộ nội vụ hằng tuần... và lần đầu phái đoàn giám mục Hoa Kỳ sang thăm thành phố Hồ Chí Minh là vào đầu năm 1989.

“Thương người như thể thương thân” là bài học đầu đời, thời thơ ấu của tôi. “Có thương thân mới biết thương người” là bài học bổ sung ở trường đời, trường đạo.

Chỉ mới ở ngưỡng cửa khám đường mà tôi đã cảm thấy “thương thân” lắm, nên cũng thật thương ai đó đã vào hẫng bên trong.

Như vậy, hai chữ “của tôi” trong “Chuyện những người tù của tôi” lại có thêm một chiều kích nữa: “của tôi” không chỉ là của đời tôi, mà phần nào còn là của thân phận tôi nữa, để phần nào cảm thông thật sự với người khác.